

RA NGÀY CHỦ NHẬT

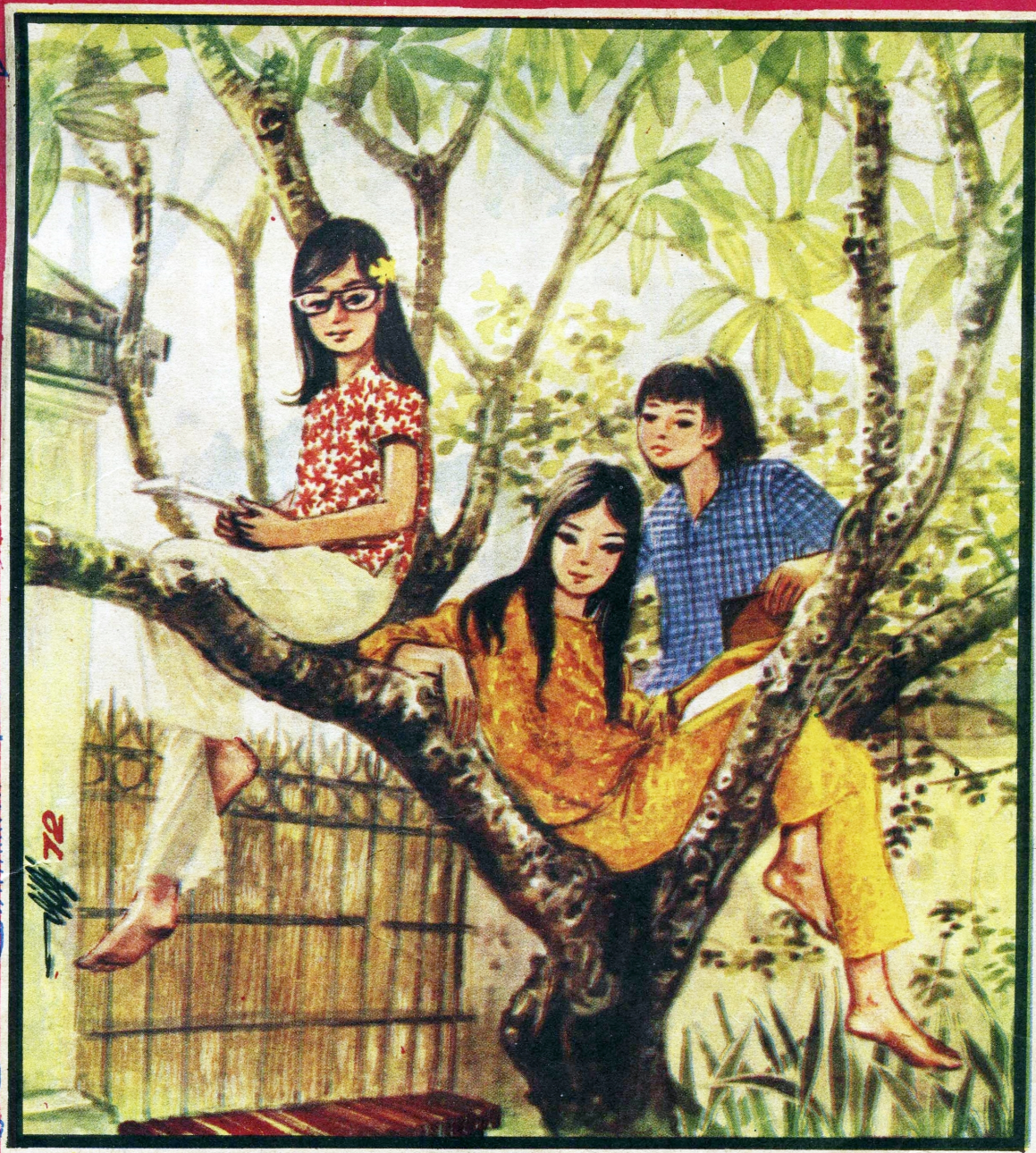
thiếu nhi

TUẦN BÁO GIẢI TRÍ VÀ GIÁO DỤC

Chủ nhiệm: NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG Chủ biên: NHẬT-TIẾN

Tòa soạn: 159, Thiệu Trị (Phủ Nhuận) Saigon. — Đ.T. 42.152

Cơ sở phát hành: 62 Lê Lợi, Saigon — Điện thoại 20.348



33

TRẦN NGẬP BÀI VỞ BỒ ÍCH VỚI SỰ CỘNG TÁC
CỦA CÁC NHÀ VĂN NHÀ GIÁO TOÀN QUỐC

Hộp Thư

GIẢI ĐÁP ĐỐ VUI SỐ 31

Câu hỏi I : Hai chiếc xe khởi hành cùng một giờ từ Sài Gòn và từ Đà Lạt. Trên đường đi chúng gặp nhau. Chiếc xe Sài Gòn tới Đà Lạt 1 giờ sau lúc gặp nhau, trong khi chiếc xe Đà Lạt tới Sài Gòn 4 giờ sau lúc gặp nhau. Nếu cả hai chiếc xe cùng chạy với tốc độ không thay đổi, chiếc xe Sài Gòn mau hơn chiếc xe Đà Lạt gấp mấy lần ?

Trả lời : Chiếc xe Sài Gòn mau hơn chiếc xe Đà Lạt gấp HAI LẦN. Khi chúng gặp nhau, chiếc xe Sài Gòn đã chạy được một quãng đường gấp đôi xe Đà Lạt, do đó chiếc xe Đà Lạt (chủ chạy nhanh bằng nửa chiếc xe Sài Gòn) sẽ phải mất một số giờ gấp 4 lần (tức 4 giờ) để chạy nốt quãng còn lại.

Có thể giải bằng phương pháp toán học:

Gọi thời gian đi để gặp nhau là t , gọi x là vận tốc xe Sài Gòn, y là vận tốc xe Đà Lạt, A là Sài Gòn, B là Đà Lạt, C là nơi gặp nhau.

Ta có: $AC = xt$ hay $4y$
 $BC = yt$ hay $1x$.

Lập tỷ số :

$$\frac{AC}{BC} = \frac{xt}{yt} = \frac{4y}{x}$$

hay $x2 = 4y2$

hay $x = 2y$

Vận tốc xe Sài Gòn gấp đôi vận tốc xe Đà Lạt.

Câu hỏi II : Sấm sét trên trời có lợi gì cho đời sống của chúng ta không.

Trả lời : Về câu hỏi này, trong TN số 17, bài SẤM ĐÔNG, Giáo sư Trương Phú Thơ đã đề cập tới: Sấm sét có ích lợi cho chúng ta. Dưới ảnh hưởng của năng lượng to tát từ sấm chớp phóng ra, nước sẽ hòa hợp với đạm khí (Nitơ) có sẵn trong không khí để tạo ra axit Nitric. Axit này dễ tan trong nước mưa, rơi xuống đất, hòa hợp với các thứ muối khoáng để trở thành phân bón rất hữu ích cho thảo mộc.

DANH SÁCH ĐỘC GIẢ ĐOÁN

TRÚNG 2 CÂU ĐỐ VUI SỐ 31

Ngô Văn Thoa (Gia Định) Trần Phương Nam (Saigon) Nguyễn Thị Thanh

PHÂN ƯU

Được tin cụ NHẠC MẪU Anh Bình Electronic vừa từ trần. Tòa soạn Thiếu Nhi xin chân thành chia buồn cùng anh chị Bình Electronic và tang quyến.

Lương (Phú Nhuận) Nguyễn thị Huỳnh Liên (Phú Nhuận) Nguyễn ngọc Dũng (Saigon ?) Nguyễn minh Anh (Gia Định) Đỗ xuân Hỷ (Phú Nhuận) Trần Nam Hưng (Saigon) Nguyễn thanh Hùng Việt (Thủ Đức) Hoàng đồ Hiệp (Gia Định) Nghiêm tổng Lang (Phan Rang) Nguyễn anh Tuấn (Saigon) Trần văn Thanh (Saigon 2) Lê quốc Vũ (Phan Rang) Đỗ văn Chương (Phú Nhuận) Bùi trong Huân (Gia Định) Trần chí Thành (Đà Nẵng) Lê phụng Hoàng (Gia Định) Huỳnh phú Hải (Nha Trang) Đỗ thị Mỹ Lệ (Gò Công) Nguyễn trí Hùng (Saigon) Khiếu anh Sơn (Phú Nhuận) Nguyễn thị Thu Hương (Saigon 3) Phạm Lanh (Gia Định).

Ghi chú : Liên tiếp trong 3 ngày 30-3, 3-3 và 1-4 tòa soạn không thấy ông phát thư tới (chắc ông bận?) nên một số bài dự thi của các em ở tỉnh xa còn kẹt lại chưa kịp tổng kết. Trong số tới, nếu có thư về trễ, tòa soạn sẽ lựa bài dự thi của các em và công bố sau để các em ở xa khỏi thất vọng.

Hộp Thư

Vườn Hồng

Chị Đỗ Phương Khanh trả lời

Em không ghi tên : « Phi lộ » là lời nói đầu với mục đích trình bày tôn chỉ, đường hướng của mình.

« Bạt » là bài phụ ở phía sau sách. Tem đã đóng dấu thì tòa soạn đã có một chú bé xíu phần rồi em.

Em T.V.H — Sài Gòn : Con trai mà đa cảm ghê. Nếu chưa có B.H.T.M như em muốn, thì em tặng mẹ Bông Hồng Cài Áo, em nhé.

Em Lê Thế Minh — Kontom : Đã nhận được bưu phiếu. Vợt loại bằng sắt của Anh giá gấp 3 lần rưỡi số tiền em gửi. Loại nylon của Nhật hiệu Kawasaki giá 3.750 đ. Chị đã gửi Hiệp khí Đạo. Không mua được vợt. Em muốn mua sách hay báo bộ cho chị biết tin.

Em Ngọc Hạnh, Long An. Chị rất trân trọng tin em, chị đã gửi số 27 em

nhận được rồi chứ. Em dễ thương quá đi.

Em Lưu, Nha Trang : Viết 4 thư mà chị chưa trả lời! Đáng giận thật. Thế mà em gái chẳng giận chị gì cả, em thật dễ tính quá, người như thế chắc là nhiều bạn và nhiều người thương rồi. Chị không có được như em tưởng tượng đâu.

Em T.V. 44 7 : TN rất tiếc không thể đăng tìm bạn 1 phương, vì các em còn nhỏ, sợ có trường hợp có em bị bạn nghịch ngợm gửi địa chỉ và lời nhắn, tòa soạn không thể có cách nào kiểm chứng thật giả. Khi đăng lên gia đình em đó thấy thư từ gửi đến cho con mình, sẽ rất phiền phức cho em đó, chị phải bảo vệ sự yên vui cho tất cả các em nhỏ, mong em thông cảm.

Em Mây Trắng : Chắc em là em của Lò Văn Mận, phải không. Hết thỏ để rồi chứ. Chị sẽ bày thêm món ăn để chiêu đãi em mời nghe em.

Em Vũ Đức Chính : Em mua cuốn Thiếu Nhi số 7, chép theo mẫu phiếu lý lịch in trong đó rồi gửi về tòa soạn kèm thêm 2 tấm hình và 10d tem, tòa soạn sẽ làm thẻ và gửi ra cho em. Vấn đề xuất bản từ sách Thiếu Nhi tòa soạn đang tính đó em. Rất cảm ơn sự ủng hộ nồng nhiệt của em.

Em Phan V.B. Thân : Em nên đi ngủ vào lúc 10 giờ tối và trở dậy vào 6 giờ sáng. Hồi địa làm chi, ghê quá em ơi. Đốt thành than thì chỉ còn trở về với cát bụi chứ hết hy vọng sống lại. Tốt hơn hết là em làm thí nghiệm chơi, rồi báo tin cho chị biết.

Em Lê Thanh Bình Gia Định : Em gửi bài, bất cứ loại nào, tòa soạn sẽ tùy theo giá trị của bài mà lựa đăng. Có tác giả hiệu này lúc đầu cũng chính là độc giả. Tòa soạn mong mỗi có nhiều bài hay, để báo xứng đáng với lòng nhiệt thành ủng hộ của các thiếu nhi trong sáng, chứ không bao giờ theo chính sách bế môn tỏa cảng đâu em. Có gì vui buồn, em cứ gửi thư về cho chú N.T.

(xem tiếp trang bìa sau)

—thiếu nhi

Chủ nhiệm: NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG — Chủ biên: NHẬT-TIỀN

Tòa soạn: 159 Thiệu-Trị (Phủ Nhuận) Sài Gòn Điện Thoại 42.152

Cơ sở phát hành: 62 Lê Lợi — Sài Gòn Điện Thoại: 20.348



Mục Lục

DÀI	TRANG
— Thư chủ nhiệm của Nguyễn Hùng Trương	1
— Thắc mắc của em Bách Khoa phụ trách	2
— Lạc trong cơn bão tuyết Văn Việt phòng dịch	3
— Tân toán học cho tất cả các em Bách khoa phụ trách	6
— Bông hoa sân trường Thơ Tú Kêu	7
— Giải trí: Ô chữ đêm trăng đố vui hàng tuần, trò chơi Áo thuật, thủ công.	8
— Clément Ader kẻ cất cánh đầu tiên	10
— Lược tự thuật của Vịt Mồ	13
— Trò chơi sáng tác của Tổ Linh	15
— Vườn Hồng Đỗ Phương Khanh phụ trách	16
— Bướm trong vườn	18
— Muôn hồng nghìn tia	19
— Bài luận hay nhất lớp	20
— Chiếc khăn kỳ diệu của Hoàng Hương Trang	21
— Triển lãm nụ cười	24
— Mạo hiểm Phi Châu	25
— Trang kỹ thuật của Bình Electronic	27
— Cuộc thi sáng tác	28
— Bưu hoa tại Việt Nam của Huỳnh Đăng Khoa	29
— Mơ làm văn sĩ của Nguyễn Thụy Long	30
— Đường lên núi Thiên Mã của Nhật Tiến	31
— Tiếng hú trên đỉnh non Chà Hóc của Vũ Hạnh	32

THƯ CHỦ NHIỆM GỬI CÁC EM THIẾU NHI

Các em thân mến,

Trong số báo trước chúng tôi nói chuyện với các em về việc cho mượn sách và khuyên các em nên thận trọng trong việc mượn sách: chỉ nên mượn khi rất cần thiết, giữ gìn sạch sẽ, đọc ngay và trả lại càng sớm càng hay, không nên đợi người cho mượn phải nhắc nhở.

Ngoài sách báo, chúng tôi cũng xin các em lưu ý có những vật khác cũng không nên mượn hay chỉ nên mượn khi vạn bất đắc dĩ, để khỏi làm phiền người khác.

Các vật không nên mượn đại loại như máy ảnh, máy đánh chữ bút máy, và những loại xe có động cơ.

Máy ảnh là một vật có những bộ phận rất tinh vi, nên khi mình mượn vì không quen dùng, mình có thể làm hư hỏng.

Người cho mượn máy đánh chữ rất lo ngại có thể bị liên lụy, nếu người mượn dùng máy mình đánh những giấy tờ nguy hiểm, chẳng hạn tài liệu chính trị.

Các em cũng đã rõ chúng ta mỗi người có một nét chữ khác nhau, mượn bút máy có thể làm cho ngôi viết bị sai lệch đi, và trở nên khó viết.

Còn về các loại xe có động cơ, chúng ta cũng không nên làm cho người nể chúng ta, cho chúng ta mượn phải phụng phịu không biết chúng ta có gây tai nạn gì nguy hiểm, hại cho người mượn lẫn người cho mượn, chúng ta có chở đồ quốc cấm làm họ phải liên lụy.

Một trường hợp điển hình vừa xảy ra không lâu tại Saigon. Một ông nọ cho người bạn mượn chiếc ô tô của mình đi Đà Lạt chơi. Người bạn này lại chở thêm ba người nữa. Dọc đường, xe bị tai nạn văng xuống hố sâu và cháy rụi. Cả bốn người trên xe đều bị thiệt mạng. Người chủ xe, mất xe đã đành, lại bị gia đình nạn nhân đưa ra pháp luật để đòi bồi thường nhân mạng.

Các em thân mến,

Trong đời sống hàng ngày, chúng ta nên hành động thật khéo léo để khỏi làm buồn phiền những người xung quanh ta. Chúng ta phải biết cách xử thế để cho đời sống của chúng ta với những người mà chúng ta thường chung đụng được êm ấm.

Được vậy, em sẽ là một người lịch sự, được mọi người quý mến.

thân ái

NGUYỄN HÙNG TRƯƠNG

thiếu nhi / 1

THẮC MẮC CỦA EM

HỎI: Em muốn biết tiểu sử của nhà văn Lê văn Trương.

HỒ CÔNG VŨ
(Saigon)

ĐÁP: Nhà văn Lê văn Trương sinh năm 1906 tại Đồng Nhân, Hà Nội. Cha đỗ tam trường, mẹ cũng thâm nho, con cụ cừ. Vì vậy Lê văn Trương học chữ Hán với Song Thân rồi học Pháp Việt tại tỉnh Bắc Giang sau đó vào trường Bưởi Hà Nội. Năm 1923 tổ chức bãi khóa phản đối hiệu trưởng người Pháp, bị đuổi. Từ năm 1926 đầu chuyên viên bưu điện được bổ làm chủ sự nhà dây thép ở Mongkolboray thực hiện công tác nối đường dây thép Battambang đi Bangkok. Năm 1930 về Lovéa khai khẩn đồn điền, lãnh thầu đặt con đường sắt Nam Vang. Battambang về Nam Vang (Cao miên). Sau đó, Lê văn Trương xây nhiều cầu cống ở Cao Miên, buôn lậu nhiều thứ: thuốc phiện qua Xiêm, buôn bò qua Tân gia Ba, buôn ngọc qua Trung Hoa (Sau này chính nhờ ở sự xổng pha như vậy mà Lê văn Trương có nhiều kinh nghiệm sống để viết).

— Mùa mưa, Lê văn Trương ở nhà đọc sách và chớm nảy ý viết văn, gia nhập làng văn từ 1931. Cộng tác với Trung Bắc Tân Văn của Nguyễn văn Vĩnh, rồi là cây bút nòng cốt của Tiểu Thuyết thứ bảy, Phổ thông bán nguyệt San, Truyền bá, Ích hữu. Có thể nói thời kỳ 1935-1940 là thời kỳ Lê văn Trương được thanh thiếu niên ưa chuộng nhất. Thời kỳ kháng chiến, Lê văn Trương được cử làm chủ tịch ủy ban đại bàng Bắc Bộ, trụ sở ở Chợ Bến, (Hòa Bình). Sau đó nhập bộ đội tác chiến đến năm 1952 thì vì lý do sức khỏe đã hồi cư về Hà Nội. Năm 1954, Lê văn Trương di cư vào Nam, đi thầu đá thất bại, về viết cho Đài Phát Thanh làm việc tại nha Chiến Tranh Tâm

Lý, viết báo, in sách và mất trong sự nghèo khổ năm 1961.

Văn nghiệp của Lê văn Trương luôn luôn đề cao giá trị của sức mạnh tinh thần, trong nhiều tác phẩm ông thường đưa ra những con người kiêu mầu: mạnh, hùng, đầy đủ đức tính tốt để gây một ý thức lãnh mạnh cho giới trẻ. Ông đã đề cao nhiều giá trị nhân bản như tình mẫu tử (trong **tôi là mẹ**), tình anh em (trong **người anh cả**), tình bạn bè (trong **anh em thắng Việt, thắng Việt nghĩ về**), sức mạnh thiêng liêng của giống nòi và xây dựng cuộc đời thiếu niên bằng bốn chữ Danh dự, Tổ Quốc (trong cuốn **một người**).

Tổng số tác phẩm của Lê văn Trương lên tới trên 200 cuốn có thể kể: Trước cảnh Hoang Tân Đế Thiên Đế Thích, Cô tư thung, một người, Trường Đời, Tôi là mẹ, Người anh cả, Trên giốc vật chất, kể đến sau, Săn đuổi, Thắng Cơm, Một trái tim, Ngựa đã thuần rồi mời ngài lên, Cô gái mới, một người cha, Đứa cháu đồng bạc, Những kẻ có lòng, Hậu nghìn đời v.v...

HỎI: 1) Nhà em có 1 điện thoại QS (không tự động) mỗi lần nói chuyện phải qua các tổng đài. Nếu muốn gọi cho dân sự phải qua những đầu (có cần qua bưu điện không)

2) Còn nếu quân sự gọi lại cho em cũng phải làm sao? Nhờ anh chỉ dẫn thật rõ ràng.

NHI

ĐÁP:

1) Điện thoại của em không thể gọi trực tiếp qua hệ thống dân sự được. Em phải liên lạc qua tổng đài liên hệ. Vì em không cho biết điện thoại của em thuộc hệ thống nào nên không thể trả lời em rõ ràng hơn được.

2) Điện thoại quân sự muốn gọi cho em cũng phải xin qua Tổng đài liên hệ.

HỎI:

1) Tại sao hơi nước lại bay tức là nhẹ hơn không khí? Vì hơi nước là những phần tử nhỏ của nước nên vẫn có những đặc tính của nước, nghĩa là nặng hơn không khí. (1l nước nặng 1Kg; 22 lít không khí ở nhiệt độ thường nặng có 29 gam)?

2) Trong xi-lanh của động cơ nổ, cái bougie, chỗ để phát tia lửa điện, xa nhau chừng 2mm thì tại sao lại nảy lửa được.

HÙNG
(Gia Định)

ĐÁP:

1) Em đừng lầm nước ở thể hơi với nước ở thể lỏng. Ở thể hơi, nước nhẹ hơn không khí vì 1 phần tử hơi nước (trong kiện thường) có thể tích 22lít 4 và trọng lượng $H_2O = 18$ gam. Như vậy tỷ trọng của hơi nước so với không khí tính theo công thức Avogadro là: $d = \frac{M}{29} = \frac{18}{29} = 0,62$. Do đó hơi nước bay lên được.

2) Chỗ đầu cái chấu trong bougie tuy có một khoảng cách nhỏ, nhưng nhờ điện thế lúc vận chuyển tăng lên từ 6 volt (hay 12 volt) tới trên 10.000 volt, vì vậy áp lực điện làm nảy được tia lửa điện phát ra từ đầu bougie. Trong trường hợp này, cường độ dòng điện rất nhỏ (không đáng kể) nên không nguy hiểm.

HỎI:

Tổng Thư Ký đầu tiên của Liên Hiệp Quốc là ai? Và những vị kế tiếp là ai? và hiện nay ai làm Tổng Thư ký L.H.Q.

MAC ĐỊNH VIỆT SƠN.
(Bình Định)

ĐÁP:

Vị tổng Thư Ký đầu tiên của L. H. Q. là ông Trygve Halvdan Lie người Na-Uy giữ nhiệm vụ từ năm 1946 đến 1953. Vị kế tiếp là ông Dag Hjalma Agne Carl Hammarskjöld người Thụy Điển giữ nhiệm vụ từ năm 1953 đến năm 1961. Người kế tiếp là ông Than (U-phan) người Miến Điện giữ nhiệm vụ từ năm

LẠC TRONG CƠN BÃO TUYẾT

1 câu chuyện có thật về 3 đứa trẻ bị lạc trên đường từ trường về nhà trong 1 ngày bão tuyết
cách đây mấy chục năm.



VĂN-VIỆT

Phỏng dịch

theo truyện « On the way home from school »
đăng trong tạp chí Reader's Digest.

Một buổi sáng ngày 15-3-1920 tại 1 nông trại miền Bắc nước Mỹ, tuyết đã tan gần hết trên khắp cánh đồng. Trại chủ Uy Liêm khoan khoái xoa tay khi xong công việc và quay trở vào nhà.

«Tuyết sẽ tan hết nội đêm nay.» Ông vui vẻ nói vợ như vậy và kéo ghế ngồi xuống ăn bữa ăn trưa, khi ăn xong, ông đứng dậy, nhìn qua cửa sổ và nói: «Cảm ơn Thượng Đế. Trong khi đó ở chân trời về phía Tây Bắc, từng đám mây đen bay là là mặt đất, che lấp 1 phần mặt trời giữa trưa, Bà Uy Liêm nhìn đám mây và đoán thắm: «Lại sắp có trận bão từ miền Bắc đây». Đám mây ngày càng đen kịt, lúc này trông nó giống như 1 con quái vật khổng lồ.

«Bà hãy dọn dẹp bàn ăn, để tôi chạy ra trường đón các con về.» nói xong Ông vội vã khoác chiếc áo ấm, đội cái mũ, bước vội ra ngoài và nhẩy lên lưng con ngựa KÍT phóng đến trường học cách đó khoảng 4 cây số. Lúc này, mây đen đã bao phủ kín khắp bầu trời, vạn vật như sẵn sàng chờ đợi cơn bão. Rồi thì 1 làn mưa tuyết hắt vào mặt Ông Uy Liêm và con ngựa, những

hạt tuyết lạnh bám vào mi mắt khiến Ông không mở được mắt và khó nhìn thấy đường. Ông chỉ còn thấy mờ mờ gần đó chiếc sân trường hiện ra, vội vã xuống ngựa, cột ngựa vào 1 cột hàng rào sân trường, Ông nhìn thấy con ngựa già MỐT của các con Ông buộc gần đó, xong Ông rào bước vào trong trường.

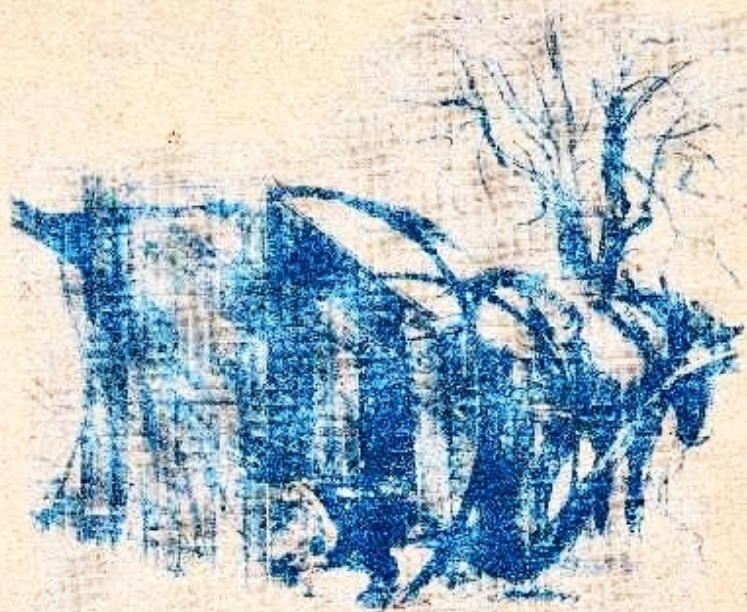
Trong lớp học, Thầy giáo và các học trò đều nhận thấy sắp có 1 trận bão tuyết, nhưng theo điều lệ nhà trường, nếu gặp bão tuyết, học sinh chỉ được phép ra về khi có thân nhân đến đón mặc dầu khi đi học chúng tự lái lấy những xe trượt tuyết (Sleigh).

Hà Mai, 16 tuổi, trông thấy Ông Uy Liêm, bố nó, đang bước vào trong trường, nó nói với 2 em nhỏ: thằng An Mỹ, 11 tuổi, và con Mỹ Linh, 8 tuổi «Ba đã đến đón chúng ta kìa, chỉ đoán rằng chắc Ba không tìm là chúng ta tự lái xe trượt tuyết 1 mình về nhà được.» Trông thấy các con, Ông Uy Liêm mỉm cười và giục: «Nhanh lên, các con hãy mặc áo và đi giày boots vào.» Hà Mai giúp con Mỹ Linh mặc áo, đi giày và thu xếp sách vở, nó nhắc thằng An Mỹ: «Đừng quên quyền Sừ em nhé»

rồi Ông Uy Liêm 1 tay bế Mỹ Linh, 1 tay giắt Hà Mai và thằng An Mỹ ra xe trượt tuyết, Ông kéo chiếc mũ phủ kín chiếc xe, đặt 2 đứa nhỏ ngồi xuống sàn xe, đắp cho chúng mỗi đứa 1 chiếc chăn len và đội cho chúng chiếc mũ lông. Còn Hà Mai trèo lên ngồi chỗ ghế ngồi lái, trong khi Bố nó buộc con ngựa MỐT vào xe, qua làn gió bão Ông hét to: «Hãy chờ 1 tý, Bố chạy đi lấy con ngựa KÍT đã, Bố sẽ cưỡi con KÍT để dẫn đường.» nói xong Ông chạy lại chỗ buộc con ngựa KÍT. Con ngựa MỐT đứng yên lặng trước cái xe chờ đợi, nó là một con ngựa ngoan, biết vâng lời và dễ lái, bỗng nhiên 1 tiếng sấm ầm vang làm cho nó giật mình hoảng sợ vội kéo xe phóng chạy về cổng phía Nam của sân trường. Trong lúc hoảng hốt nó đã chạy nhằm hướng và đi lạc đường Hà Mai vẫn không biết vì trong cơn Bão Tuyết, nó không mở được mắt nên không thấy đường, nó gào to bảo 2 em nó ngồi đằng sau: «Đừng có sợ chúng ta sẽ về tới nhà trước cả Bố và con KÍT, Con MỐT thuộc đường lắm.» Hà Mai không thể điều khiển được con MỐT, tay nó còn bận vượt những hạt tuyết hắt vào mặt nó. Con MỐT mệt dần vì phải vất vả chạy trong bão tuyết, nó chạy chậm dần rồi ngừng lại, đứng yên không chạy được nữa. Trong xe thằng An Mỹ hỏi vọng ra: «Có phải chúng ta đã tới nhà không? Bố đã về đến chưa chỉ? Hà Mai vội bước xuống đám tuyết phủ mặt đất, qua lớp bão tuyết dày đặc nó không thể định hướng chỗ nó ngừng là đâu? Trên đường cái hay trên cánh

đông, chung quanh nó tiếng gió rít và bão tuyết ào ào bên tai. «Chị Hà Mai», chàng Mỹ An gọi lẫn nữa, «Chúng ta đang ở đâu ? Có phải chúng ta đã tới nhà rồi không ?» Hà Mai từ từ quay trở lại chỗ ngồi lái và trả lời : « Không phải, chúng ta chưa về tới nhà, nhưng chị tin rằng chúng ta sẽ về tới vì con MỐT thuộc đường lắm. » Con MỐT lại cố gắng lê bước kéo chiếc xe trong cơn bão tuyết. Hà Mai không thể nhìn thấy gì vì tuyết, bao phủ chung quanh, có lẫn con MỐT sa vào 1 hồ nước bị tuyết phủ kín bên trên, Hà Mai lại phải xuống xe và khó nhọc lôi con MỐT lên khỏi cái hố, lúc này, áo nó ướt sũng và rét run lập cập nó đứng nghỉ bên cái xe chợt nhìn thấy đỉnh của 1 cọc hàng rào lấp dưới tuyết, nó cúi xuống bới đám tuyết để tìm vì nó nghĩ rằng có thể là nó sẽ lần theo hàng rào để đến 1 trang trại gần đó trú ẩn. Thằng An Mỹ bước ra khỏi xe để xem chị làm, rồi nó giúp chị phủi lớp tuyết bám đầy mặt con MỐT, cả 2 đứa đều cố gắng tìm dấu vết chiếc cọc hàng rào, kiếm mãi, kiếm mãi, nhưng chúng vẫn không kiếm được. Dưới lớp tuyết dày đặc, chúng không tài nào kiếm được hàng rào của một trang trại cách chúng không xa chỉ hơn 50m. 2 đứa lại quay trở vào trong xe, Con MỐT lại ra sức kéo chiếc xe, bỗng chiếc xe ngưng lại vì vấp phải vật cứng dưới lớp tuyết, chiếc xe lật nghiêng sang một bên, và xô những đứa bé lẫn ra chiếc mũ xe, Hà Mai, An Mỹ và con Mỹ Linh lớp ngộp bở ra khỏi xe, đứng dậy và xúm lại cố gắng lật chiếc xe lên, nhưng chiếc xe thì nặng so với sức yếu của 3 đứa trẻ nên vẫn không nhúc nhích, chúng đành chịu bỏ tay, đứng đợi trong bão tuyết để mong họa chẳng có ai đến cứu chúng chăng ? Lúc này đã xế chiều, không 1 ánh sáng trên trời, bão tuyết vẫn rơi ào ào, trong bóng tối Hà Mai đang cố suy nghĩ tìm cách trở về nhà được, nó nghĩ nó có bốn phận phải cố gắng đi dật và sẵn sóc các em nó vì nó là chị lớn nhất. Bằng đôi tay bé nhỏ, nó vượt chiếc mũ xe và nói :

« Trông ! Chúng ta sẽ ở trong cái mũ xe, nó đẹp và chắc chắn như ở nhà ». Vì chiếc xe chỉ lật nghiêng 1



bên, cái sàn xe lúc này như là một chiếc tường thấp che hướng Đông, chiếc mũ xe như là một cái lều căng trên hai thành xe. Trong bóng tối Hà Mai mò tìm những chiếc khăn và áo choàng lông, phải khó khăn lắm vì hai tay bị tê cóng nó mới xếp được hai cái chân xuống sâu của một phía thành xe lúc này đã trở thành sàn xe vì xe nằm nghiêng, xong nó bảo con Mỹ Linh và thằng An Mỹ nằm xuống rồi nó choàng đôi tay bé nhỏ của nó cổ che kín hai đứa em để ấp ủ chúng nó đỡ rét. Ba phía xe đều kín mít duy chỉ còn một phía về hướng Bắc là hở nên gió bão lùa vào phía này, Hà Mai cởi chiếc áo choàng lông nó đang mặc để cổ che kín nhưng gió bão lại thổi rơi chiếc áo xuống, không còn cách nào hơn, nó lấy chiếc áo lông của nó đắp thêm cho hai em để chống rét. Bão tuyết bắt đầu xé rách chiếc mũ xe, Hà Mai nhặt những mảnh vải rách đắp thêm cho hai đứa nhỏ, rồi nó nằm đè lên để ủ cho 2 đứa bé và giữ cho gió khỏi thổi bay những miếng vải mũ rách. Bão tuyết vẫn tiếp tục phá hủy tàn tạ chiếc mũ xe, từng trận tuyết vẫn vô tình rơi phủ lên ba đứa bé ngây thơ nằm bất động vì tê lạnh không còn đủ sức chống lại với sự tàn nhẫn của thiên nhiên.

Con Hà Mai nằm suy nghĩ mung lung, nó nghĩ chúng nó không nên nằm yên vì tuyết sẽ phủ kín và chúng sẽ chết cứng với lớp tuyết đó. Nó ngẫm nghĩ bập 2 em : « An Mỹ

Mỹ Linh ! Các em không được nhắm mắt, chúng ta hãy cố quơ chân, quơ tay như là lúc chúng ta chạy. Chị sẽ đếm từ 1 đến 100, nào chúng ta bắt đầu làm 1, 2, 3... » Nó thấy chân tay các em và của chính nó nửa hơi nhúc nhích...

« Em mỏi quá rồi, chúng ta có thể ngừng lại một chút không ? » Con Mỹ Linh van nài. « Không » Hà Mai trả lời « Chúng ta chưa có thể nghỉ được vì chị mới đếm đến 71 ». Rồi nó ra lệnh tiếp theo : « Hãy co và ruỗi những ngón tay 100 lần ». Thằng An Mỹ nhủ đầu ra khỏi chiếc áo lông và nó : « Chị nằm xuống đây với chúng em, trong này ấm lắm vì chiếc áo che kín chúng mình ». « Không, chị không thể nằm được ». Hà Mai trả lời, nó nghĩ rằng chiếc áo sũng nước của nó đang mặt sẽ làm cho hai em nó rét thêm, nó phải nói với An Mỹ để từ chối « Chị phải nằm đè lên để chiếc áo đắp của các em khỏi bị bão cuốn bay mất. Chị không lạnh lắm, nào bây giờ chúng ta hãy hát bài Mỹ Châu xinh đẹp mà chúng ta vừa hát ban sáng ở trường nào ! 1, 2, 3... ». Dưới chiếc áo lông 2 đứa bé bắt đầu cất tiếng hát, giọng chúng run run vì rét, rồi chúng cũng cố gắng hát hết ca 4 đoạn của bài ca.

« Thôi bây giờ chúng ta hãy cầu Chúa phù hộ chúng ta rồi ngủ... » Con Mỹ Linh nói vậy rồi nó bắt đầu nhắm mắt ngủ... Hà Mai vội nói : « Không, không được ngủ Em hãy cầu nguyện và đừng ngủ ». Snốt đêm

Hà Mai chịu khó hướng dẫn các em trong những động tác thể dục, hát những bài ca, kể những câu chuyện và câu chuyện. Thỉnh thoảng nó lại ngồi đây, dưới làn mưa tuyết, bằng đôi tay run rẩy nó cố phải hết lớp tuyết bám trên chiếc áo lông và chân 2 em nó. Luôn luôn nó nhắc chúng hai đứa bé: « Các em nhớ không được ngủ đấy nhé! Chỉ cũng vậy. Hãy đánh thức lẫn nhau để đừng có đứa nào ngủ. Các em có hứa chắc với chị như vậy không? »

« Em xin hứa » cả hai đứa trẻ đều đáp lại câu hỏi của Hà Mai. Lần đầu con bé Mỹ Linh lại hỏi: « Sao mãi Bố không đến đón chúng ta? ».

Khi Ông Uy Liêm lấy được ngựa quay trở lại sân trường thì không thấy chiếc xe và những đứa trẻ đâu. Ông vội phóng ngựa dưới cơn bão tuyết theo lối trở về để tìm chúng và tin chắc rằng chúng đã về đến nhà. Khi tới nhà, Ông chỉ thấy vợ ông đứng đón ở cửa với vẻ mặt lo lắng, ông quay nhìn chung quanh để tìm kiếm, rồi tuyệt vọng ông chạy vào trong nhà gọi điện thoại báo cho các

nông trại chung quanh biết. Một lúc sau, chừng 40 người tập hợp tại nhà ông và bắt đầu cuộc tìm kiếm những đứa trẻ trên quần thể rộng từ trại của Uy Liêm đến trường học, thỉnh thoảng họ ngừng lại tại các trại dọc đường để đổi ngựa, ăn định lại, hay nhấp một ngụm cà phê nóng. Tất cả những đứa trẻ khác đều ở yên trong nhà, duy chỉ có bọn trẻ nhà Uy Liêm là vẫn chưa thấy dấu vết, không biết giờ này chúng đang làm sao?

Giờ càng thời gian hơn với tốc độ hơn 100 dặm/giờ, trời đã tối dần, bão tuyết tàn khốc vẫn tiếp tục không ngừng, đoàn người phải ngừng công việc tìm kiếm lại để chờ đến sáng hôm sau mới tiếp tục được. Một sáng hôm sau, 1 người gác trường báo là họ đã thấy dấu vết của chiếc xe trượt tuyết và con ngựa, dấu vết bắt đầu từ cổng phía Nam sân trường học và rồi bị lấp mất vì tuyết phủ. Tức khắc nhóm người lại lên đường tìm kiếm, người thì cưỡi ngựa, kẻ lội bộ, họ đi tới, đi lui, khó nhọc và cố gắng xuyên qua bão

tuyết dày đặc phủ kín đường cái và cánh đồng. Đến hai giờ chiều thứ tư, tức là 25 giờ sau khi bọn trẻ bị lạc, đoàn người mới trông thấy chiếc xe nằm lật nghiêng ở phía Nam trường học khoảng hơn 3 cây số, bên cạnh con ngựa vẫn đứng im như pho tượng đá vì nó đã chết cứng. Họ ráng bước đến cạnh chiếc xe, thấy xác con Hà Mai nằm chết cứng úp mặt xuống, đôi tay bé nhỏ vẫn còn ôm chặt quanh hai em nó để che chở như lúc nó còn sống. Nhẹ nhàng, 1 người từ từ nâng nó lên, kéo chiếc áo choàng lông và những miếng mui vải rách lên, bên dưới hai đứa bé: thằng An Mỹ và con Mỹ Linh cứng đờ nhưng vẫn còn sống, chúng đã hứa với chị nó là sẽ không ngủ, và chúng đã giữ lời hứa.

Ngày nay, tại một thành phố gần trại của Uy Liêm, hãy còn tám bia đá kỷ niệm mang tên Hà Mai, khắc vài hàng chữ ca tụng cô bé can đảm sinh ngày 11-4-1904 và chết ngày 16-3-1920. Quyển sổ vàng của thành phố cũng còn ghi chép câu chuyện thật này để cho du khách đọc.

LUỘM LẬT SÚU TÀM NHỮNG TRẬN HỎA HOẠN VÀ NỔ TRÊN THẾ GIỚI:

8-9-1966 : tại nước Anh : 1 trận hỏa hoạn lớn tại Luân Đôn. Kết quả : Nhà thờ St. Paul bị tiêu hủy hoàn toàn, thiệt hại tất cả chừng 10.000.000 Pounds.

14-9-1812 : tại nước Nga : Cháy ở Mốt Cu

Kết quả : 30.800 nóc nhà bị thiêu hủy.

6-12-1917 : tại Gia Nã Đại : 1 tàu chở đạn được đựng phải 1 tàu chở hàng hỏa phát nổ và cháy tại Halifax. Kết quả : 1.500 người thiệt mạng.

8-9-1949 : tại Trung Hoa : Hỏa hoạn trên sông gần Trùng Khánh. Kết quả : 1.700 người chết.

11-6-1955 : tại Pháp : 1 tai nạn xe hơi đua, chiếc xe đua đâm vào đám dân chúng đứng xem bị lật và nổ trong trận đua tranh giải Grand ở

Kết quả : 82 người chết.

7-8-1956 : tại Colombia : 1 chiếc xe vận tải quân sự chở đạn được phát nổ tại Cali.

Kết quả : 1200 người chết.

8-8-1956 : tại Guatemala : Tại thành phố Guatemala 1 nhà thương điên bị cháy.

Kết quả : Nhà thương bị phá hủy và 225 người chết.

13-11-1960 : tại Syria : Một rạp chiếu bóng bị cháy. Kết quả : 152 trẻ em bị thiệt mạng.

7-2-1962 : tại Đức : Một mỏ khí than đá phát nổ tại Saarland Tây Đức. Kết quả : 198 người chết.

28-5-1965 : tại Ấn Độ : 1 mỏ than ở Tiểu Bang Bihar bị cháy. Kết quả : 375 người chết.

1-6-1965 : tại Nhật : Gân Fukuoka 1 mỏ than phát nổ. Kết quả : 236 người chết.

17-10-1966 tại Hoa Kỳ : 12 người lính cứu hỏa bị chết cháy trong lúc cứu chữa 1 tòa nhà Bìn Đình tại Nữu Ước bị cháy.

26-10-1966 : tại Việt Nam : Hàng Không Mẫu Hạm Oriskany của Hoa Kỳ bị cháy.

Kết quả 43 người chết.
29-7-1967 : tại Việt Nam : Hàng Không Mẫu Hạm Forrestal của Hoa Kỳ bị cháy. Kết quả : 129 người chết.

VỊT MÒ

THIỆU NHỊ

(Riêng tặng các bạn Thiệu Nhi)

Thiệu Nhi tờ báo tuổi Hồng đây.
Biết bao bổ ích mỗi mục bài.
Càng đọc càng say càng theo dõi,
Mạch thơ từ đó lại dâng đầy.
Thiệu Nhi tờ báo tuổi Hồng đây.
Chúng ta giải trí mỗi tuần này.
Yêu thơ mình múa lên ngòi bút.
Gửi tặng Thiệu Nhi để tỏ bày.
Thiệu Nhi tờ báo tuổi Hồng đây.
Học hỏi ngày thêm hiểu biết nhiều.
Mở rộng tâm thức cùng vui tiến.
Thu thập điều hay dạy bạn yêu.

TRƯƠNG HÀN XUYỀN
(Ba Xuyên)

VUI MÀ HỌC :

TÂN TOÁN HỌC

CHO TẤT CẢ CÁC EM

BÁCH KHOA PHỤ TRÁCH

Ở V.N. danh từ Tân Toán Học mới chỉ gây sôi nổi trong dư luận khoảng mấy năm gần đây. Và cho tới nay, việc dạy Tân Toán Học cho các học sinh bậc trung học mới chỉ ở giai đoạn thử nghiệm và thăm dò. Đa số các học sinh còn rất bỡ ngỡ đối với môn toán mới mẻ này và các chương trình giảng dạy chỉ mới có tính cách giới thiệu một vài môn chính của ngành Tân Toán Học.

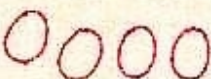
Trong khi ấy, đối với các học sinh nước ngoài, các em đã được làm quen với Tân Toán Học ngay từ khi còn ở trình độ Tiểu Học. Theo đà tiến bộ của nước nhà, và nhất là với khả năng phong phú của môn Toán học mới này, trong một tương lai không xa, chắc chắn Tân Toán Học sẽ đóng một vai trò quan trọng trong chương trình giáo dục ở V.N.

Bởi lý do ấy, tòa soạn quyết định mở thêm một trang về Tân Toán Học nhằm mục đích giới thiệu với các em những khái niệm khai tâm về Tân Toán học bằng một phương pháp linh động, giản dị và dễ hiểu để em nào cui cũng có thể thu nhận được. Hy vọng các em sẽ thấy Tân Toán Học không phải là một lãnh vực khó khăn chỉ có một thiểu số thông minh mới có thể bước chân vào..

BÀI I

TẬP HỢP

1) Các em quan sát hình vẽ dưới đây rồi điền vào chỗ trống của những hàng chữ in bên cạnh :

TRỨNG 

 RAU

Trứng. _____, _____, _____ hợp thành một tập hợp các món đồ mà nó đã mua.

BÁNH MÌ 

 SỮA

2) Các em hãy khoanh riêng lấy TẬP HỢP của các giống vật biết bay trong hình vẽ dưới đây :

 RUỒI

 BƯỚM

 CHÓ

Tôi đã khoanh riêng một tập hợp thành lập bởi con _____, con _____, con _____

 CHIM

 SẼN

3) Các em hãy khoanh riêng những con vật THUỘC VỀ tập hợp của những con vật nuôi trong nhà. Trong hình vẽ dưới đây, rồi điền vào chỗ trống :

 HEO

 GÀ

 SƯ TỬ

Con _____, con _____, con _____ THUỘC VỀ tập hợp của những con vật nuôi trong nhà.

 MÈO

 RẮN

4) Các em hãy khoanh riêng những **PHẦN TỬ** của tập hợp những vật có thể lẫn được trong hình vẽ dưới đây, rồi điền vào chỗ trống :



XE HƠI



BÓNG



SÁCH



CÂY



BI

_____ là những **PHẦN TỬ** của tập hợp những vật có thể lẫn được.

5) Các em hãy khoanh riêng tập hợp các bao quẹt trong hình vẽ dưới đây, rồi điền vào chỗ trống :



QUÉT



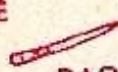
QUÉT



QUÉT



GHẾ



DAO

Cái _____ **KHÔNG THUỘC VỀ** tập hợp của các bao quẹt.

BÀI HỌC TÓM TẮT

- 1) Nhiều vật thể hợp thành một **TẬP HỢP**
- 2) Mỗi vật thể **THUỘC VỀ** một tập hợp gọi là một **PHẦN TỬ** của tập hợp đó.
- 3) Các vật thể trong một tập hợp có chung một hay nhiều đặc tính.
- 4) Những vật không có đặc tính nào của một tập hợp thì **KHÔNG THUỘC VỀ** tập hợp đó.

NHỮNG BÀI HỌC THUỘC LÒNG...

BÔNG HOA SÂN TRƯỜNG

— Sân trường giữa bãi cỏ
nhưng

Có bông hoa nhỏ hồng hồng
đền xinh

Liên ơi ra ngắt giúp mình
Đền giờ Hình học vẽ hình dùm
cha

— Thôi đi tờ chẳng chiều bố
Bông hoa xinh thế hái vô làm
gi

Sân trường sẽ mất đẹp đi
Mắt hoa, con bướm lấy gì nó
chơi !

— Không thêm mây nữa, được
rồi

Đền giờ hình đồ cho ngồi cần
tay

— Cần tay thì sẽ hỏi thầy
Ngắt bông hoa đẹp tao đây
chẳng chiều

TÚ KẾU

TRẦN ĐỨC UYÊN

NHỮNG BỘ LẠC KỶ LẠ

Mãi đến ngày nay, ánh sáng văn minh đã rọi khắp thế giới, nhưng tận các chốn rừng sâu, núi thẳm, vẫn còn những bộ lạc chưa khai hóa.

Trong số ấy, có ba bộ lạc thật vô cùng kỳ lạ ở miền lục địa Nam Mỹ, họ đứng ngoài vòng tiến hóa của nhân loại bởi những đặc tính kỳ lạ do thiên phú. Trước tiên là bộ lạc KARAYA ở thung lũng AMAZON. Họ cũng nói chuyện hằng ngày, nhưng đặc biệt là không bao giờ hở môi ra mà ta vẫn nghe rõ ràng từng tiếng một, vì họ nói chuyện từ trong họng. Từ trong họng, tiếng nói phát ra bởi lưỡi đã trần mồm rồi vang ra bằng lỗ mũi thay vì miệng. Miệng để ăn, mũi để nói.

Lạ hơn nữa là hai phái nam nữ nói hai thứ tiếng khác nhau hẳn, nên hiểu nhau được thật là rất khó vô cùng. Nhưng bộ lạc này vẫn ưa hòa bình, không bao giờ xô xát bởi ngôn ngữ bất đồng.

Bây giờ nói đến bộ lạc CAMPA ở xứ PEROU, điểm đặc biệt của họ là có sự đảo lộn về thị lực. Mắt họ

nhìn mọi vật thì phản trên lộn xuống dưới. Họ có một sự phán đoán tự nhiên về thị giác nên những hình ảnh của người hay vật bị đảo ngược không làm họ bức bối khó chịu. Mỗi khi đưa họ tờ báo hay tờ quảng cáo gì (có hình) họ đều cầm đảo ngược lại, và như thế là họ thấy có một hình ảnh đúng như ta nhìn.

Và sau đây là bộ lạc CHANG sống bên bờ thung lũng CAIPIPIEN-DI và PARAGUAY không bao giờ họ uống nước vì nước ở các thung lũng này đều mặn và nóng lắm. Trung bình nhiệt độ chỉ 70°.

Bù lại, ở đây có một loại bắp (ngô) được trồng nhiều vì rất có ích lợi. Không những để ăn mà dân bản xứ dùng bắp này để làm rượu bắp rất ngon lành để cung cấp đồ uống cho họ thay cho nước lạnh bị hiếm.

ĐẶNG LINH (Sưu tầm)

— Bạn chỉ nên mở miệng khi nào bạn chắc rằng những lời bạn sắp nói ra sẽ tốt đẹp hơn sự im lặng.

TỤC NGỮ Á RẬP

— Khi ta nhắm mắt, sẽ tồn tại không phải những gì ta đã gặp thụ mà chính là những gì ta đã hiến thân cho kẻ khác.

GÉRARD CHANTRY



GIẢI TRÍ

Ô CHỮ CHÈO ĐÒ ĐÊM TRẮNG

ĐĂNG KHOA
(Đà Nẵng)



NGANG:

- A— Nguyên âm
- B— Em trai của ba chúng ta gọi là...
- C— Trống ruột
- D— Mùa là hoa tươi thắm nở.
- E— Không im lặng
- G— Nguyên âm thứ hai
- H— Người trên em
- I— Ở đầu — Con vật luôn gặm đề môn răng — Cọp.
- K— Không mạnh — Biết — Đầu heo đuôi khi thế thời nhưng ai cũng muốn rước tôi về nhà.

DỌC:

- 1— Chuột
- 2— Phần dưới đất của cây.
- 3— OU
- 4— Hát
- 5— Một chút
- 6— Không thiện — Mùa xuân thường liệng — Mùa ve sầu hội hè.
- 7— Ca — Cho ra — OU
- 8— Làm cho ấm — Không bình tĩnh.
- 9— ... Lên khóc — Hát.
- 10— Anh — Trên em — Vui mừng.
- 11— Rê — Nguyên âm thứ tư.

thiên nhĩ/s



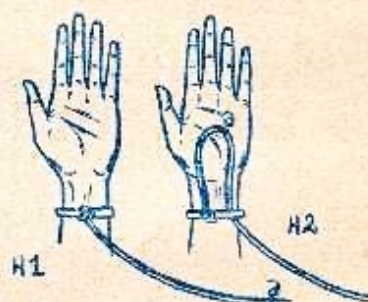
THÊM GÚT GIỮA SỢI DÂY

Bây giờ em bảo bạn cột chặt hai đầu một sợi dây vào hai cổ tay em, sau lưng em nếu bạn em muốn sau đó em úm ba la một lúc, rồi em đưa dây đã có thêm một nút ngay chính giữa nó, mà hai cổ tay em vẫn còn bị buộc chặt.

Sao thế nhỉ? Bí mật là như sau đây, mà đừng tiết lộ sớm cho bạn em biết nhé, nó mới phục tài em.

Em để chỗ cột dây ở cổ tay trái em phía lòng bàn tay (hình 1). dùng ngón tay phải, em kéo ra một vòng dây phía dưới chỗ cột đó (hình 2), em quay vòng dây có một lần (hình 3), rồi em chui những ngón tay trái em qua vòng dây đó (hình 3). Em chui vòng dây đó xuống dưới chỗ dây cột ở cổ tay, phía mu bàn tay trái (hình 4), em kéo vòng dây đó lên rồi lại chui những ngón tay trái qua (hình 5).

Bây giờ em chỉ việc kéo mạnh vòng này về phía giữa, thế là em đã có một nút thắt ở giữa sợi dây rồi đó.



H 4

H 5

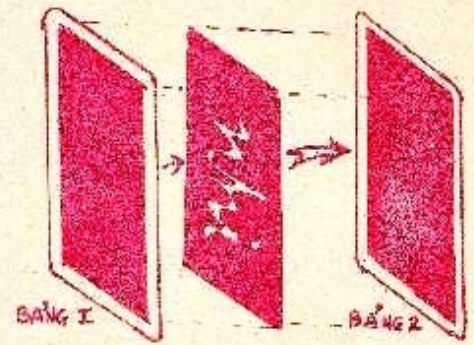
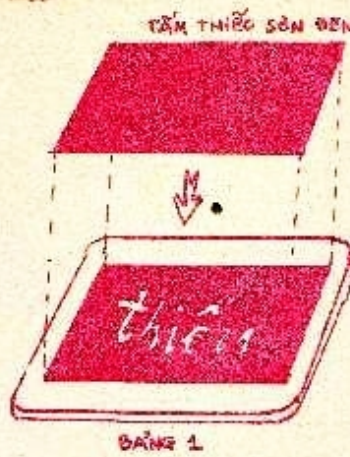


ẢO THUẬT

VIẾT CHỮ QUA KHÔNG KHÍ

DỤNG CỤ :

- 2 tấm bảng đá của học trò.
- 1 tấm thiếc sơn đen 2 mặt kích thước vừa bằng miếng bảng đen phân ở giữa (không kể viền gỗ ở ngoài)
- 1 hòn phấn trắng.



TRÌNH DIỄN :

Bạn giơ 2 tấm bảng trước khán giả, lật qua lật lại để mọi người thấy cả hai mặt cũng không có chữ, đoạn bạn úp hai tấm bảng vào nhau để dựa vào lưng ghế. Bạn cầm 1 hòn phấn, đứng cách xa 2 thước, viết vào không khí. Bây giờ bạn lại mở 2 tấm bảng ra. Mọi người ngạc nhiên khi thấy trên hai tấm bản đều có chữ phấn mới viết xong !!

CÁCH LÀM :

Trên tấm bảng 1 và trên một mặt tấm thiếc sơn đen, bạn viết sẵn chữ lên rồi (thí dụ chữ THIẾU và chữ

NHI) bạn úp tấm thiếc lên bảng 1, hai mặt chữ áp vào nhau. Vì tấm thiếc lọt vào đúng khung gỗ của tấm bảng 1 (xem hình 1), nên lúc giơ lên khán giả thấy tấm bảng 1 không có chữ. Lúc úp 2 tấm bảng vào nhau lợi dụng quay lưng vào khán giả bạn nhanh tay cho tấm thiếc ở bảng 1 rơi qua bảng 2 (mặt có chữ tất nhiên sẽ quay lên trên). Thế là chữ ở bảng 1 lộ ra, còn trên bảng 2 có chữ của tấm thiếc. Bạn chỉ còn giả vờ làm điệu bộ viết qua không khí rồi lại lật hai bảng 1 và 2 ra, khán giả sẽ phục sát đất.

THỦ CÔNG

Vật dụng :

- 1 hộp thiếc tròn có quai xách.
- 1 Cây đèn cây.
- 1 Con dao nhọn sắc.
- 1 Cái dùi.

Cách làm :

- Tháo quai xách của chiếc hộp ra. (Hình 1)
- Rạch 1 chữ thập ở 1 bên thành hộp. (Hình 2).
- Gập 4 miếng sắt nhọn ở chỗ rạch chữ thập quật vào bên trong lòng hộp để làm chỗ cắm đèn cây. (Hình 3).
- Ở mặt bên kia thành hộp đục 2 lỗ nhỏ để mắc quai xách vào. (Hình 4)
- Cắm nến vào chỗ để cắm nến nằm trong lòng hộp. (Hình 5) thế là ta đã có một cái đèn của những người cắm trại thập bằng đèn cây. (Hình 6)

ĐÈN CỦA NGƯỜI ĐI CẮM TRẠI



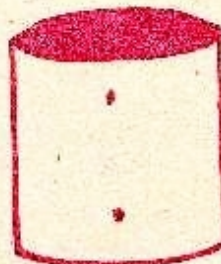
H.1



H.2



H.3



H.4



H.5

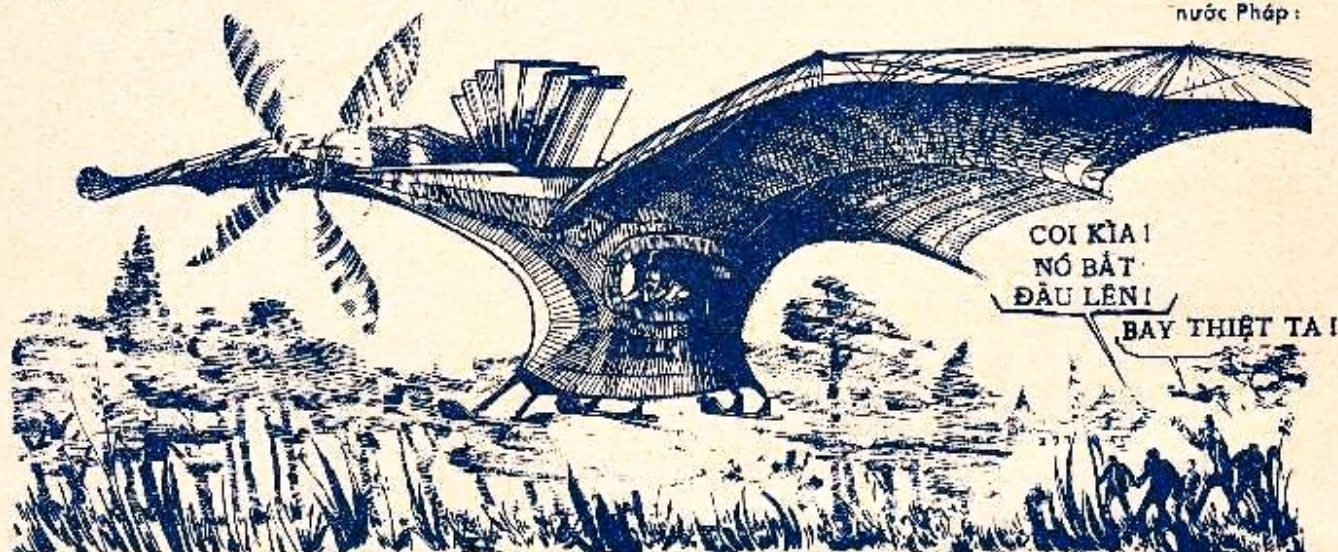


H.6

clément ader

KẸ CẮT CÁNH ĐẦU TIÊN.

Chuyện đó xảy ra vào đúng ngày 9 tháng 10 năm 1890 trong công viên của lâu đài Armainvilliers thuộc vùng Ba Lê nước Pháp:



Cái máy kỳ lạ đó, được rửa tội và đặt tên là ÉOLE, đã được chế tạo bởi một Kỹ Sư trẻ sinh năm 1841 ở MURET: Kỹ sư CLÉMENT ADER.





CHỈ CÓ GIẢI PHÁP DUY
NHẤT ĐỂ KHÔNG
TÉ XUỐNG
LÀ PHẢI CÓ
MỘT ĐỘNG CỐ



Cậu bé ADER là một học
sinh rất chăm chỉ. Tốt
nghiệp bằng Kỹ Sư Cầu
Cống cậu vào phục vụ lại
một công ty hỏa xa.

Sau Ader từ chức để
hiển mình cho những

phát minh: Vành đai sắt
cho các bánh xe, sáng
chế xe đạp, máy thu
thanh...

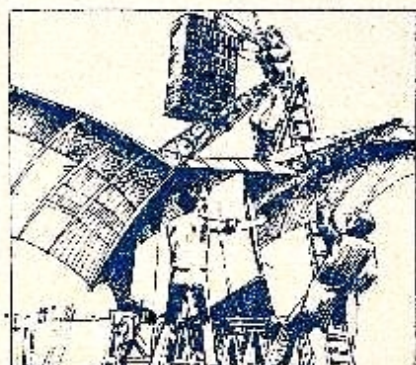


Với tiền bản quyền của những bằng
sáng chế, Clément Ader có thể thực
hiện ước mơ của mình: Chế tạo con
thú bay được: ÉOLE.



NƯỚC NÀO LÀM CHƯ
KHÔNG GIẢN SẼ
LÀM CHƯ ĐƯỢC
THẾ GIỚI!

Được khuyến khích bởi những kết
quả sơ khởi, Ader xúc tiến hàng loạt
công tác thực hiện...



Chính quyền lại trợ cấp cho nhà
phát minh một món tiền 300.000 quan
để giúp ông hoàn tất chiếc máy bay



RÉT RUN THỜI TIẾT THỰC LÀ XẤU

Ngày 14 tháng 10 năm 1897 một ủy ban chính
thức được gởi tới Satory để chứng kiến chuyến
bay thử của ÉOLE.



Bất chấp những điều kiện thời tiết không thuận lợi, Ader đã
bứt khỏi mặt đất và bay đã 300 thước.



Nhưng một trận gió ác liệt đã làm
chiếc L'ÉOLE chúi mũi xuống.
Và rất tan tành!



Ngày 8.2.1898

Ader nhận được thư của chính quyền chính thức loan báo thời không trợ cấp nữa.



CHÚNG TÔI RẤT THÔNG CẢM

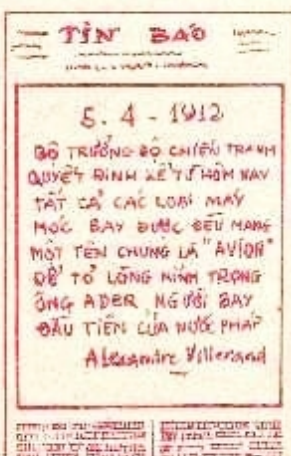
Bị kiệt quệ, Ader bắt buộc phải giải tán cơ xưởng của mình.



Trong một vài ngày, công trình hàng bao nhiêu năm bị tiêu hủy



Bỏ dở công cuộc khảo cứu, Ader quay về Murel trắng nhơ!



Và ngày 22.3.1922 trong một buổi lễ long trọng, Ader được trao tặng Bắc Bẩu Sội Tinh.



Sự Kính trọng tuy đến trễ nhưng thật chính đáng. Ader mất năm 1925.

LƯƠN TỰ THUẬT

Tôi nằm im lìm trong một trái trứng nhỏ xíu, xen lẫn giữa hàng triệu trái trứng Lươn khác nổi lững lờ giữa lòng sâu của biển Atlantic. Chung quanh tôi nước biển thì mặn và lạnh buốt, ngày ngày ánh sáng mặt trời soi xuống biển cả nhưng không đủ sức chiếu thấu suốt tới lòng sâu chỗ đám trứng nổi. Rồi 1 ngày kia, tôi tự chui ra khỏi vỏ trứng để chào đời và không biết bố mẹ là ai? Lúc mới sanh tôi không trong giống như những nàng Lươn lớn, mình tôi thì dẹt và mỏng như một giải lụa, trong suốt như được làm bằng thủy tinh, và chỉ dài chừng năm hay sáu phân, tôi cũng có một cái đầu nhỏ xíu và bộ răng dài như những Lươn nhỏ khác. Giữa lòng Đại dương, xung quanh tôi hàng triệu Lươn nhỏ khác cùng sinh ra 1 lượt với tôi. Dần dần tôi theo các bạn nhồi lên gần mặt biển và bắt đầu một cuộc viễn du vô định để tìm một lối sống thích hợp. Chúng tôi không cùng bơi theo một hướng, 1 số hướng về Mỹ Châu, số khác lần về Âu Châu, riêng tôi, tôi theo đám bạn bơi về hướng Mỹ Châu. Tôi bơi, bơi mãi, tháng này qua tháng nọ, cùng một số bạn mà không cần một anh hay chị lươn lớn nào dẫn dắt. Khi được một tuổi, tôi đã bơi bờ biển nước Mỹ rồi lại tiếp tục bơi men theo bờ biển cho tới khi tới một con sông cái ăn thông với biển, tôi bắt đầu rẽ theo dòng sông cùng với các bạn. Thời gian này hình dáng tôi cũng như các bạn đã bắt đầu thay đổi, chúng tôi không còn trông giống như những con giun, hay con rắn con, những chiếc răng dài đã

rụng hết và thay vào đó những cái vây đã bắt đầu mọc, nhưng trông chúng tôi vẫn còn giống như là thủy tinh. Rồi theo thời gian, tôi và các bạn lớn dần. Dọc đường bao nhiêu nguy hiểm đang rình rập chúng tôi, những bác Cá, há sẵn mồm đen ngòm rượt theo chúng tôi để mong nuốt sống, một số bạn tôi vì bơi chậm nên đã bị nuốt chửng trong lòng bác Cá. Đến đây, tôi đã bơi được hơn 200 dặm trên sông, dọc đường phải luôn tìm cách lẩn trốn những bác cá, càng ngày càng xa biển cả, xa quê hương yêu dấu của tôi. Nước sông thì ngọt khác với nước biển thì mặn nhưng do bẩm tính trời sinh tôi vốn thuộc loài có thể sống được cả ở nước mặn lẫn nước ngọt nên dù ở giữa biển cả miền sông hay trong lòng sông nhỏ hẹp tôi đều sống thích hợp được. Mỗi ngày mỗi lớn khôn thân tôi bắt đầu đổi sang màu đen sậm, mình càng ngày càng dài và tròn, vây càng ngày càng lớn nên tôi có thể bơi xa và khỏe hơn. Sau hết chúng tôi tới một cái hồ nhỏ và chấm dứt cuộc hành trình dài, một mới và đầy nguy hiểm tại đây để tạm ngưng nấu một thời gian.

Tôi ăn, và ăn suốt đêm, những con trùng, những chú cá nhỏ là

những thức ăn khoái khẩu của tôi, ăn cả những con vật chết ngon lành như ăn vật sống. Ban ngày tôi ăn trong đám bùn dưới lòng đáy hồ và chỉ kiếm ăn về đêm. Tôi rất bạo phổi dám tấn công bất cứ con vật nào lại gần, không cần biết là con đó lớn hay nhỏ, khỏe hay yếu, nếu tôi thắng thì con vật khốn nạn đó sẽ là lương thực của tôi, rồi thua thì tôi chỉ việc lẩn trốn dưới đám bùn đen là yên chí. Một lần có một chị chim đứng trên bờ rình bắt tôi, tôi hoảng hồn vội chui chôn xuống dưới bùn sâu, trên bờ chị chim ngo ngoác kiếm tìm rồi thất vọng bay đi, thế là tôi thoát nạn.

Năm này qua năm khác, tôi vẫn sống thanh thản trong lòng hồ, lúc này tôi đã tám tuổi và trông đẹp như những nàng Lươn đang tuổi dậy thì. Thân tôi đã dài được gần một thước mình thì đen bóng và mềm mại khiến tôi đã trở thành một nàng ồng a.

Rồi cho tới một mùa hè, khi tới sắp tới thời kỳ sinh nở, tôi bắt đầu quay về biển cũ, nơi tôi đã sinh trưởng, những bạn tôi cũng vậy, chúng tôi quay trở về Đại dương để sinh đẻ như truyền thống nhà Lươn chúng tôi từ xưa tới nay. Lần này cuộc hành trình không những vất vả vì bụng mang dạ chửa mà còn nhiều nguy hiểm hơn cuộc hành trình trước, ngoài những bác cá lớn đợi sẵn, còn có những lưới câu.

những cái bầy của loài người đặt để bầy chúng tôi. Nhờ may mắn, tôi và một số bạn đều thoát khỏi và lần mò về tới quê hương yêu dấu sau một thời gian vượt hàng ngàn cây số. Khi về tới biển cũ, tôi lần tìm lại chỗ tôi đi ra trước kia, lặn xuống sâu, mỗi lúc càng sâu, tới chỗ tôi tắm và lặn buốt tôi ngừng lại và bắt đầu đẻ trứng, tôi có thể đẻ một lúc hơn năm triệu trái trứng, những trái trứng vừa đẻ nổi lơ lửng giữa lòng đại dương, để rồi một ngày kia có thể một số trong hàng triệu trái trứng này nở thành những chú lươn con và những chú lươn này sau khi chui ra khỏi vỏ trứng cũng lại bắt đầu một cuộc viễn du về vùng nước ngọt để sinh sống như tôi trước kia.

VỊT MÒ

NHỮNG NGƯỜI GIÀ

● Ông Trooper tướng năm sao danh dự, được xem là người sống sót cuối cùng trong thời nội chiến Nam Bắc Mỹ (1861-1865).

Ngày 13 tháng 11 năm 1959 ông ăn mừng lễ thượng thọ 117 tuổi và đến ngày 19 tháng 12 năm 1959 ông từ trần.

● Ông Pierre Joubert, người Pháp ở Gia nã Đại sinh ngày 15-7-1701 và mất ngày 16-11-1814 thọ 113 tuổi.

● Bác sĩ Pyotr Belyaev, y sĩ giải phẫu lão thành nhất tại Ukraine, tổ chức lễ sinh nhật thứ 101 ông không cho rằng 101 tuổi là quá già. Ông còn nói rằng cha ông sống tới 118 tuổi và mẹ ông tới 116 tuổi.

● Về đàn bà thì có bà Lsalla Shapeard mất ngày 20 tháng 11 năm 1948, thọ 115 bà là người Mỹ.

● Và bà Tomi Umeda sinh ngày 27-3-1863, năm này bà thọ được 108 tuổi và được coi là 1 trong những công dân sống lâu nhất nước Nhật.

TRẦN THIÊN ghi



NGƯỜI ĐI DÂY

Các em có thể làm một người đi dây theo phương pháp dưới đây: bia mỏng (coi hình). Một bên chân

Em cắt một miếng bia dày, hình vuông hay hình chữ nhật. Trên miếng bia đó, em khoét một vòng tròn đường kính 30 cm. Em cắt thêm một đĩa tròn, đường kính 15 cm (bằng nửa đường kính trên), rồi em

đặt đĩa tròn này vào mé trong lỗ tròn lớn kia.

Em ghim chặt miếng giấy chữ nhật đầu tiên lên mặt bàn. Đọc theo một đường kính của vòng tròn, và trên sợi dây căng thẳng theo chiều hai bên vòng tròn này, em găm hai cây kim khâu, trên đó em căng một đường kính của vòng tròn lớn.

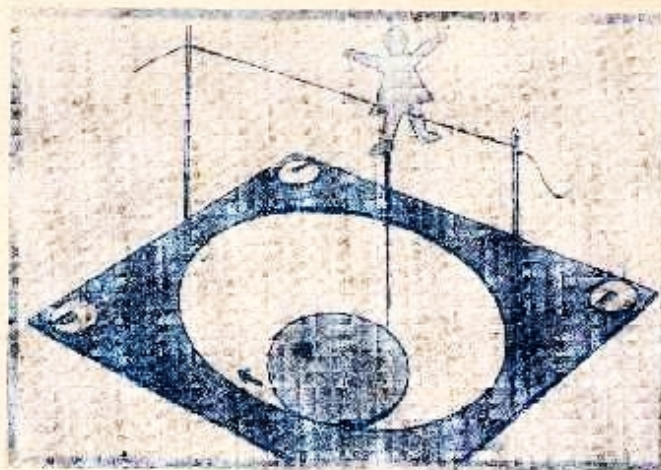
Sợi chỉ, để cho người đi dây còn đi (coi hình).

Sau đó em cắt hình người, bằng

Em cắt một miếng bia dày, hình vuông hay hình chữ nhật. Trên miếng bia đó, em khoét một vòng tròn đường kính 30 cm. Em cắt thêm một đĩa tròn, đường kính 15 cm (bằng nửa đường kính trên), rồi em

đặt đĩa tròn này vào mé trong lỗ tròn lớn kia.

Em ghim chặt miếng giấy chữ nhật đầu tiên lên mặt bàn. Đọc theo một đường kính của vòng tròn, và trên sợi dây căng thẳng theo chiều hai bên vòng tròn này, em găm hai cây kim khâu, trên đó em căng một đường kính của vòng tròn lớn.



Đây là hình vẽ các vật liệu mà em phải làm, em nên rất cẩn thận để vẽ và làm chúng cho thật chính xác. Vòng tròn lớn có thể thay đổi đường kính, nhưng đường kính của đĩa tròn nhỏ cũng phải thay đổi theo và phải bằng nửa đường kính của vòng tròn lớn. Hình người không nên cắt lớn quá, và em có thể cắt phía không có gán kim lớn hơn một chút, để tiện cho việc giữ thăng bằng.

TRÒ CHƠI SÁNG TẠO

Trong cuộc sống ngoài xã hội và trong gia đình, các em cần nhiều khả năng sáng tạo để cho cuộc đời thêm vui tươi; Thượng Đế không phải chỉ dành độc quyền sáng tạo cho các nhà nghệ sĩ chuyên nghiệp thôi đâu em, mà ai trong chúng ta, cũng vốn có tiềm năng đó, mà nếu chúng ta chịu khó khai thác, thì ta sẽ đạt được những kết quả không ngờ. Các em đừng nói rằng: Tôi dành phần đó cho các thi sĩ, văn sĩ, kịch sĩ, họa sĩ, phần tôi, tôi sẽ buồn bán hay làm nghề khác, rồi có tiền tôi chỉ việc mua vẽ xem. Không đâu em, em đừng tưởng rằng chỉ có các nhà nghệ sĩ mới cần đến thuật sáng tạo mà trong bất cứ một nghề gì, em cũng đều cần dùng đến nó hết, miễn là dùng đúng một cách lịch lạc, không phải phép. Các em hãy xem: Nếu em là kiến trúc sư, thì em phải nghĩ ra các kiểu nhà mới vừa tiện nghi, vừa mỹ thuật. Nếu em là kỹ sư, thì em sẽ phải có óc phát minh, ra đủ loại máy móc, hầu thích ứng với nhu cầu con người ta. Nếu em là dược sĩ, em phải chế ra những phương thuốc mới, ngày một hữu hiệu và một hoàn hảo hơn. Nếu là bác sĩ em phải biết nghiên cứu và tìm hiểu các chứng bệnh, hầu có sáng kiến chữa trị một cách hay hơn... Ngay nếu em đi buôn, em cũng cần nghĩ ra nhiều cách thức, không phải để bóc lột kẻ khác đâu em, mà là để tạo cho nước nhà nền kinh tế phồn thịnh, luật cung cầu cho hòa hợp mà thôi. Và ngay khi em ở nhà, em cũng cần có sáng kiến thu dọn nhà cửa sao cho sạch sẽ, ngăn nắp, mỹ thuật và tiện nghi nữa, nếu em có óc sáng tạo em sẽ tạo ra một khung cảnh riêng cho em ở, v.v... nói sao cho hết lợi ích của óc sáng tạo phải không em?

Vậy bây giờ, làm thế nào để có khả năng sáng tạo đó? Ở tuổi các em, các em chưa cần phải nghiên cứu những vấn đề gì sâu xa, hầu tìm những biện pháp gì mà... em không thể tìm ra được, vì còn thiếu kinh nghiệm và kiến thức, bây giờ

các em có thể dùng vài trò chơi nho nhỏ như sau đây, vừa vui, vừa giúp các em có khả năng phát minh sau này.

Nếu em có một người bạn, (hay một người anh, người chị hay người em), hai em hãy lấy ra, mỗi người một tờ giấy, rồi bắt đầu cuộc đồ vẽ. Mỗi em vẽ một hình vó vắn lên tờ giấy của mình, chỉ có một đường, và đóng kín, rồi đưa cho người kia, người kia phải thêm vài nét, càng ít càng hay, sao cho nhanh, miễn sao cho bức hình vó vắn, vô nghĩa trên, trở nên có ý nghĩa, ai coi cũng hiểu là cái gì đó, là được, thí dụ: em A vẽ:



A đưa bức hình này cho B, B thêm vài nét:-



thế là em đã có một con chim, à quên, em có thể xoay trở tờ giấy thế nào tùy ý, bức hình sẽ dễ trở nên có ý nghĩa hơn. Em thấy không? Cùng một lúc đó, B cũng đưa tờ giấy của B đã vẽ hình vó vắn, cho A, và A phải thêm vài nét vào đó, cùng lúc với B.

Làm xong, xem hình của em nào đúng nghĩa hơn, không chế được, và em đó thêm nét nhanh hơn, là em đó thắng. Đếm các bàn thắng, em nào được nhiều bàn nhất, là em đó ăn. Em kia phải cố lên, để kỳ sau còn được.

Đó là một trò chơi vẽ hội họa, để nâng khiếu tưởng tượng, phẩm bình và so sánh của các em có dịp phát triển.

Bây giờ các em có thể đổi qua một trò chơi khác, thuộc về phương diện nhạc, thơ.

Em tìm một bản nhạc, mà em rất thích rồi em cố gắng tìm đặt lời khác cho bản nhạc. Ráng đừng đặt những lời vô nghĩa, hoặc là có nghĩa nhưng nhảm nhí như ta thường thấy các em nhỏ trong các phố phường hát. Em đặt lời đàng hoàng, như mình là một nghệ sĩ tí hon thật vậy, nhiều lúc em sẽ thấy mình có nhiều ý kiến bất ngờ và vui lắm. Như là thí dụ của một em trong gia đình Thiếu Nhi, mười ba tuổi, đã đặt lời bài Thu Vàng như sau đây:

Chiều hôm qua tôi hay chơi đùa,

Làm ba má buồn quá đi thôi

Chiều hôm nay lòng tôi băng khuây

Có nên ở nhà hay là đi chơi...

Và còn nhiều nữa... em thấy rằng chưa có gì hay lắm, nhưng cũng ngộ nghĩnh đáng yêu, phải không em, đôi khi nhờ đó mà em còn thấy được khuynh hướng của em nữa đấy. Em bé trai mười ba tuổi, thì dĩ nhiên là thích chạy đi chơi, phải không? Nếu là một em bé gái, thì lời hát có thể tình cảm hơn đấy nhỉ?

Nếu em lớn hơn chút nữa, và có nhiều can đảm hơn em có thể tìm những bài thơ, mà mình yêu thích, rồi đặt nhạc cho những bài thơ đó, đừng bắt chước nhạc của những bài hát khác, mà nên tự mình nghĩ ra, nhạc sao cho phải hợp với lời thơ, nhạc nhanh, rộn rập cho những lời thơ vui, hùng mạnh; hoặc nhạc chậm tha thiết cho những lời thơ tình cảm, kẻ lẽ đấy nhé...

Các em muốn những ví dụ ư? Như bài thơ Tiến - em của Cung Trầm - Trùng, được Phạm - Duy phổ nhạc chẳng hạn, hoặc bài thơ Tiếng thu của Lưu Trọng Lư, được Văn Cao phổ nhạc, bài Tình - khúc - thứ nhất, lời của Nguyễn - Đình - Toàn, nhạc của Vũ - Thành - An đấy... em cũng thử lựa một bài thơ, nghe đã du dương sẵn, lời thơ sao cho hay, em thấy thích, rồi em đặt nhạc hát lên xem sao? Biết đâu em không đang là một nhạc sĩ tương lai đấy?

TỔ LINH

VƯỜN VƯỜN



Đề yêu đời

Chị thương yêu !

Thấy chị và Thảo Quyên kêu gọi, em vội viết về cho chị những sự hiểu biết thiên cận của em. Mong chị đừng chê...

Các bạn thân mến !

Đề đáp lời của chị Đ.P.K. yêu quý cũng như của Thảo Quyên, Thúy vội biên vài hàng về đề góp ý.

Đầu tiên, Thúy xin các bạn vui lòng tha thứ những lầm lỗi, những sơ hở mà Thúy còn thiếu sót trong vài điểm sau đây. Vì Thúy thấy những điều của Thúy biết quá tầm thường.

Mà thôi, Thúy cứ viết. Hy vọng những bông hồng của Chị Khanh sẽ xi xóa hết trơn á. Thúy vào đề nè :

— Khi đi đường, các bạn nên ăn mặc sạch sẽ, gọn gàng. Đừng xa hoa, lố lăng. Nếu cùng đi với bạn, khi nói chuyện, bạn nên nhẹ giọng. Đừng cười nói om sòm làm những người đi đường bức bối.

— Khi có người vô tình đụng vào các bạn, các bạn đừng cần nhăn nhó. Hãy nở một nụ cười thông cảm. Trường hợp các bạn đụng phải người khác các bạn hãy xin lỗi ngay để tránh sự phật lòng của người đó.

— Khi đi xe lam, bạn cần xuống xe mà những người ngồi ngoài đã đề chân choán hết lối thì bạn dịu dàng nói : « Thưa bà, (cô, bác, ông). Bà vui lòng cho cháu ra ạ »

thiếu nhi/16

— Xong xe rồi, bạn muốn hỏi giá để trả tiền thì hỏi :

— « Thưa bác, tiền xe bao nhiêu ạ ? »

Chứ đừng nói :

— « Bác lấy tôi bao nhiêu ? »

Hỏi câu này, có chữ « LẤY », nghe nó kỳ quá. Nhất là đối với dân kíp tóc tui mình đó.

— Khi thấy người bị tàn tật, các bạn không được chế nhạo hay tỏ vẻ khinh bỉ mà phải giúp đỡ như dắt qua đường, dẫn người mù đi cho thông, không gặp chướng ngại vật... gặp người già cả, ta nên kính trọng, nhường lối và giúp đỡ.

— Khi gặp một đứa bé bị bắt nạt, bạn đã là « người nhớn » thì nên khuyên bảo lũ trẻ con tinh quái đã bắt nạt đứa bé. Đồng thời, dẫn đứa trẻ về nhà (nếu cần).

— Khi muốn hỏi thăm ai điều gì, ta nên bắt đầu bằng 1 chữ « thưa » với vẻ lễ phép và cuối cùng là tiếng « cảm ơn » thật êm dịu và lời từ giả.

— Khi có người hỏi thăm, thì dù buồn bực ta cũng cố tạo sự vui vẻ và sôi sảng chỉ dẫn. Đừng khó chịu và trả lời cộc lốc với khuôn mặt cau có thì khó coi lắm.

— Người hỏi thăm cảm ơn các bạn, các bạn là người nhỏ tuổi hơn thì đừng gật đầu hay đáp ừ. Mà phải đáp là : « thưa không có chi » mới đúng.

Thúy chỉ biết có thể thôi. Giờ xoay qua việc viết thư :

— Lúc viết thư, nếu giấy không có hàng tránh kẻ bút chì để nương theo mà viết. Hẳn các bạn sẽ hỏi làm sao, thì Thúy xin chỉ cách làm :

— Bạn vẽ sẵn những đường bút mực đậm vào một tờ giấy.

— Đề tờ giấy viết thư không có hàng kẻ lên.

— Lấy 2 cái kẹp giấy kẹp vào để khi viết, các bạn không thể làm lệch tờ giấy đi.

— Khi viết thư, dĩ nhiên là ra phải chứa lề, mà làm sao đề viết cho chữ nó không lòi ra mức ấn định khi không có kẻ ở cơ chứ ? À, các bạn kẻ sẵn ở tờ giấy lót rồi nương theo nhé.

— Không viết 2 mặt với loại giấy quá mỏng (vấn đề để viết thư)

— Khi viết thư, các bạn tránh tẩy xóa, lời thật giản dị vì sự sơ sót của mình sẽ bị lưu giữ mãi trên giấy không như lời nói phớt qua.

— Khi viết thư cho bạn thân hay người thân nào đó, khi bạn đừng bút thì đừng cho là vì thư quá dài. Như vậy, nó làm mất thân tình đi. Bạn hãy mượn một lý do bất khả kháng nào đó để lấy cớ dừng bút với sự huyên tiếc, để chứng tỏ tình thân ái của mình với người đọc.

Thúy biết có thể thôi à. Cho nên Thúy xin tạm ngưng và tha thiết mong các bạn tha thứ những lầm lỗi của Thúy. Chúc các bạn vui nhiều học giỏi, ngoan, ba mẹ cứng...

Thân mến
DIỄM THÚY



GIÒNG SUỐI MÁT

(tặng mục Suối Mát)

Có giòng suối mát
chảy vào lòng em
như lòng nổi nhạc
nhè nhẹ êm đềm

Thương yêu phần nhủ
cho em niềm vui
xóa ngày tháng cũ
em quên ngậm ngùi

Những lời ưu ái
ấp ả dịu dàng
người em nhỏ dại
nghe hồn mệnh mang

Có giòng suối mát
chảy trôi nổi buồn
hồn nhiên bất giác
như lời chim muông.

BẢNG VƯƠNG



Nhạc thời trang : Sai, vì thời trang là ăn mặc đúng theo cách đương thời. Còn nếu muốn nói cái gì mà đương thời ưa chuộng thì phải gọi là **thời thượng**.

... Vì em mắc sắt thuốc cho má : Sai; **Sắt** có nghĩa : **miếng sắt, lòng son sắt ;** **xắt** nghĩa là **cắt nhỏ ;** **Sắc** nghĩa là **hăm thuốc cho đặc lại ;** Chắc đây em muốn nói : **Sắc thuốc**.

... Làm toán suốt buổi tối mệt óc quá, nên em phải nằm nghỉ : Mệt óc quá rồi nên có lẽ em muốn nghỉ chứ nếu còn **nghỉ** nữa thì sợ đến đầu óc mất phải không em. **Nghĩ :** suy nghĩ ; **Nghỉ :** nghỉ ngơi.

Thi dụ : Tối làm không nghỉ tối làm hoài, không ngừng.

Tối làm không nghỉ : Tối làm như cái máy, không suy nghĩ gì hết.

Em học trường Kỹ thuật : Sai, chữ **kỹ** có nghĩa là **khéo** còn chữ **kỹ** có nghĩa là : **phép tắc, hoặc tự mình hoặc cái bàn nhỏ**...

Trường kỹ thuật là trường dạy cho học trò thành các chuyên viên, có tài chuyên môn về nghề cần khéo léo.

Vậy **kỹ nghệ, kỹ lưỡng, làm kỹ, và kỷ luật, trảng kỷ, vị kỷ, feh kỷ...** là đúng, các em nên nhớ.



TAY NGỌC BÊN BẾP HỒNG

Cua rang muối

VẬT LIỆU : 1 ký cua thịt thật chắc nếu cua có nhiều bùn thì phải mua thêm trấu hao

Muối

1 củ tỏi

Nửa muống cà phê hạt tiêu bột

1 muống cà phê dầm

1 muống cà phê tầu vị yều

nửa muống cà phê đường

1 muống cà phê bơ

Một chút bột ngọt (bằng 2 hộp bắp)

CÁCH LÀM : Lấy bàn chải chà rửa cho sạch bùn dính chung quanh con cua. Rửa thật sạch. Xong gỡ mai ra, lấy riêng gạch rửa sạch bỏ vào chén. Đem cua đặt lên thớt, xoay cho con dao nằm ngang ra rồi đập đập càng cua, đập bằng bàn con dao, đừng dùng sống dao mà càng cua bị nát. Rồi chặt con cua ra làm 4 theo hình chữ thập lấy cái thố lớn hòa nước với muối, theo tỷ lệ cứ 1 chén ăn cơm nước thì một muống cà phê dầm muối. Ngâm cua vào cho nước ngập hết cua Ngâm chừng 2 giờ thì vớt ra rửa Trụng khi đó, em lấy tô ra làm giá vị như sau :

Nửa củ tỏi băm nhỏ

Nửa muống cà phê hạt tiêu bột

1 muống cà phê dầm

Nửa muống cà phê đường

1 muống cà phê tầu vị yều

Nửa muống cà phê muối

1 muống cà phê bơ

Một chút bột ngọt bằng 2 hộp bắp

Nửa chén nước lã

Sau khi ngâm cua 2 giờ, em vớt ra để cho ráo nước rồi đặt chảo lên

bếp, đổ vào 2 chén ăn cơm dầu, chờ dầu sôi già, em gấp cua bỏ vô chiên cua chín vớt ra tô để sẵn. Chiên lần lượt hết cua thì em chặt hết dầu; chỉ để lại chừng một muống cà phê, bỏ vô 1 nhánh tỏi đập dập chờ thơm em bỏ chén gạch cua hồi nãy vô xào, gạch chín em trút tô giá vị vô đảo cho đều, rồi trút hết cua vô đảo cho thấm chờ cho khô, hơi xém vàng nhắc chảo ra gấp bày vào đĩa rắc hạt tiêu, bưng ra mời ba má ăn nóng.

Lời dặn : Lựa cua chắc em lấy 2 ngón tay cái ấn vào bụng con cua thật mạnh mà thấy cứng ngắc là chắc. Tốt nhất là lựa bà hàng cua nào có vẻ hiền lành thật thà mà mua, nhờ bà ấy lựa dùm. Nghề của bà ta thì tất nhiên bà ta lành nhất rồi.

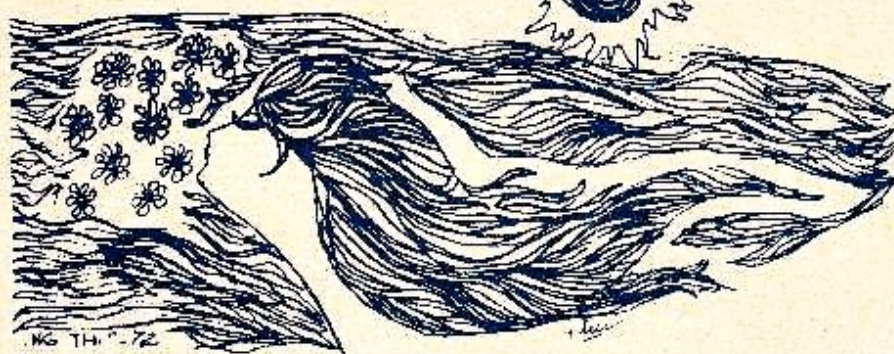
— Dầu còn dư chất ra hồi nãy, đem cất đi, mai một chiên đậu hoặc tôm, cá tầm bột, ăn vẫn ngon như thường. Đừng có phí phạm mà đem đổ bỏ là sẽ bị là là con gái không biết tiết kiệm đó, nghe các em.

Làm để nhà ăn thì cần ngon trước đẹp sau, cho nên xào chung với gạch cua sẽ bùi và đậm đà hơn, nhưng trông không đẹp mắt. Nếu có khách em đừng xào gạch, và cho luôn mai cua rửa sạch vào chiên. Chừng bày ra đĩa xếp theo hình con cua, rồi ắp mai lên coi đẹp mắt hơn.

CHỊ ĐỖ PHƯƠNG KHANH



bướm trong vườn



Trong nắng giăng rất cao
Mơ mùa xuân hoa đào
Áo học trò mây trắng
hân ngập ngừng xôn xao
Và mắt ươm sao xanh
Kết tụ tuổi yên lành
Bước sáo non vụng dại
Nghiêng vành nón xinh xinh
Trên mây xanh ngàn ngơ
Một chút mộng đại khờ
Mỗi cười ngàn nắng lụa
Ta thế còn ươm mơ.

CA ĐẠO
(nhóm Hoa Tiên)

LỜI THỎ THẺ

(Riêng tặng: Nhật Linh Vũ)

Hồn mộng mơ em ghi cũng bìa đã
Khi đêm về ảo là những đường trắng
Ơi giáng sinh, e ấp của chị Hằng
Cho thật nhẹ dài thơ giăng huyền ảo
Em vẫn vui dù đêm dài ảo nào
Em vẫn cười ru điệu sáo mộng mênh
Tuổi thiên thần em với vợ nâng lên
Muôn sao sáng lung linh bên dáng ngọc
Đây huyền thoại đan nhau trên đồng tóc
Chưa biết buồn trong trí óc thơ ngây
Sống hồn nhiên trọn vẹn những phút giây
Em nhớ mãi dấu mai này khôn lớn...

TA LỆ VĂN
(Ba Xuyên)

CHIỀU BUỒN

Chiều buồn trải nhẹ lối đi
Nắng vàng ôm ấp biệt ly vào lòng
Suy tư hồn bỗng nhớ mong
Nhớ người phương ấy gần công
đêm ngày
Chiều buồn gió thổi lá bay
Phát phơ ngọn cỏ lung lay cành đào
Én bay về tận chốn nào
Văng mây lơ lửng thật cao trên trời
Àm thăm gọi khẽ: chiều ơi!
Tà dương khuất bóng lệ rơi, rơi hoài
Tìm sâu nhớ mãi chiều nay
Ưu tư vào mộng lạc loài hồn thơ.

BÙI THỊ TỔ LỸ
Tr H Hoàng Diệu
Ba Xuyên

TUỔI THƠ

Tuổi thơ ơi! ta tìm đâu ra nữa,
Đã qua rồi và ở tận chốn nao.
Cho ta tìm lại được không nào?
Ta xin hưởng vài giờ thôi cũng đủ.
Tuổi thơ ơi! đi qua bao giấc ngủ,
Nay chỉ còn trong quá khứ xa xôi
Ta không biết tuổi thơ đã mấy đời,
Trông thấy nó là ta hằng khao khát
Đẹp làm sao, trong đời người bất
ngạt,
Mênh mông là trong thế giới tuổi thơ
Cho ta xin, xin lại một vài giờ,
Vui kiếp sống tuổi thơ đây yêu mến
LUONG VĂN BÌNH

PHƯỢNG DIỆP

Hoa Diệp vàng lên giữa nắng hè
Àm vang vang dội của đàn ve
Phượng nở đỏ tươi mang sắc thắm
Mang buồn vui đến tuổi ngồi nghe
Khi cơn gió hạ thổi qua đây
Từng loạt hoa bay phủ đường gầy
Áo trắng Tân Sơn đưa tay hứng
Thả cánh hoa theo gió cuốn mây
Xanh thật xanh màu lá hoa vàng
Phủ bóng mát trong buổi hè sang
Trên ngọn cây nụ hoa tươi hé
Vàng xanh hoa lá góc trường êm.

NGUYỄN TRÚC (NTQNH)
7-3-72

Nắng lụa đào

Trong dáng vóc mẹ già
Em mơ thấy tiên nga
Vườn xanh mùa cây lá
Ôm tròn tuổi trần sa

EM VIẾT BÀI THƠ

(Của các em Ca Dao - Rong Wáng - Gô
Mây và Chắt Ly gửi tặng toàn thể ban
Biên tập tuần báo Thiếu Nhi.)

Em viết bài thơ tặng Thiếu Nhi
Mỗi tuần mang đến tiếng cười khi.
Lom khom chọn bài chú Nhật Tiên
Hi hoáy vẽ bìa anh Vĩ Vĩ
Em viết bài thơ tặng chị Khanh
Vườn Hồng lo hồn cho thêm cảnh
Tay nghề bết ngọc sao khéo chọn
Dịu dàng như thể tiếng chim anh
Em viết bài thơ tặng Vịt Mò
Sưu tầm loài vật đều khéo lo
Đôi khi hứng thú thêm chuyện dịch
Thủ công, giải trí cũng lắm trò
Em viết bài thơ tặng chú Bình
Kỹ thuật giải đáp thật phần minh
Li vi tử lạnh hề năm và
Bốc thuốc cho toa thật tài tình
Em viết bài thơ tặng Đảng Hoàng
Mấy khâu, mấy chữ thầy sáng choang
Sưu tầm phiên dịch thật là hách
Góp phần tờ báo điểm son vàng
Em viết bài thơ tặng bác Năng
Non sông gấm vóc viết vạt hàng
Tây hồ. Hà nội xưa còn đó
Góp nhặt rơm dài viết thật hăng
Em viết bài thơ tặng Tề Xuyên
Lịch sử Việt Nam bác thuốc liền
Danh nhân đã sử hơi khó viết
Sao lục tài liệu văn căn chuyên
Em viết bài thơ tặng bác Trương
Giữ nhiệm tuần báo trông khiêm
nhường
Lá thư chủ nhiệm luôn khai mạc
Thiếu Nhi giáo dục khắp muôn
phương.



SÁNG TÁC CỦA CÁC EM

muôn hồng nghìn tía

PHÓNG SỰ TRẦN MAI HOẠT VUI TRONG MỆT NHỌC.

Ngồi viết những dòng chữ này cho bài phóng sự, tôi có cảm tưởng như tôi lại làm một việc có ích cho tuổi thơ sau công việc dán bích chương Thiếu Nhi, dù chỉ là một công việc thường bé nhỏ mà tôi tin chắc rằng bất cứ một ai cũng có thể làm được một cách dễ dàng. Một việc nhỏ ích lợi không nhỏ và ý nghĩa cũng chẳng phải bé. Một việc làm bao hàm cả tâm hồn đầy thiện chí.

Tôi không có ý muốn viết lại những công việc tôi đã làm, làm một cách hăng say, làm với tất cả nỗi lòng tha thiết, làm cho lứa tuổi thơ ngây và làm cho chính cả tôi; vì sợ rằng mình sẽ bị mang tiếng là kẻ công hoặc .. Nhưng anh N.T. bảo: — «chú có thể viết việc này thành phóng sự cho các bạn Thiếu Nhi biết» Tự đứng tôi cũng nghĩ: mình có thể viết lại, nên viết lại thì đúng hơn, biết đâu với cái công việc nhỏ bé nhưng ý nghĩa này lại chẳng làm cảm động các Thiếu Nhi và nhất là các bậc phụ huynh tha thiết tạo dựng cho Thiếu nhi cho thế hệ của mầm non đất nước, cho một lứa tuổi thơ ngây, hồn nhiên và trong sáng. Vậy tôi phải viết và nên viết hay nói đúng hơn là bắt buộc phải đặt bút.

Đã định với nhau trước, tôi rủ các bạn: Sơn, Phút, Khiêm, Tao, Hòa về nhà lấy bích chương đem đi dán sau khi đã được nghỉ hai giờ sau.

Nấu hồ xong cả bọn hơn hồ ra đi, rồi giữ phận cầm lon hồ, vì mới nấu xong còn nóng bỏng mà lon lại

không có quai nên cầm muốn trút cả đa tay, nhưng vì vui và vì lòng hăng say tôi quên mất cả đau. Giữa đường vì một lý do trắc trở Sơn và Phút bỏ cuộc thế là chỉ còn lại bốn đứa tiến thẳng ra đường cái. Tôi mấy cư xá ở đường Trương Minh Ký, chúng tôi dừng lại và bắt đầu khởi công, nhưng hàn tay non nớt vung lên hăng say và thích thú. Nhưng vì chưa làm công việc này lần nào, vì phải dán kín tờ bích chương cho khỏi bị lung vì nước mưa, hay bị xé, và vì những cây cọ chỉ làm được bằng ở một cái chồi cũ cật ra nên hồ vung vãi xuống hơi nhiều, và khi lên đường Cách Mạng dân thì chỉ được mười tờ thì hồ hết. Cả bọn lúng túng, không lẽ lại trở về nhà nấu thì mất công quá. Túng thế đâm liều, tôi vào một «nhà bán báo» gần đó, xin họ cho nấu nhờ. «Không hiểu sao» chủ nhà vui vẻ nhận lời. Mừng quá cả bọn cảm ơn rồi rít và một lon hồ được nấu xong cho công việc được tiếp tục. Chúng tôi thẳng xuống Trương Tấn Bửu dân, khi vừa dán xong vài tờ ở một bức tường nọ rồi đi, ngoảnh cõ lại thấy mọi người đứng coi khá đông. Vui mừng lại dâng lên phá tan mệt nhọc, phá tan ánh nắng gay gắt của mặt trời đang cơn thịnh nộ.

Lại tiếp tục dán, đến khi còn mười tờ, giao cho Khiêm mang về Ông Tạ nhờ dán vào mấy nhà sách lại cũng «không hiểu sao» (có lẽ vì ai cũng yêu mến mầm non đất mẹ) chủ sách vui lòng cho dán. Xong, thở phào, thấy mặt trời đã lên cao xem đồng hồ chà mười hai giờ thiếu năm (12g thiếu 5) cả bọn chia tay nhau trong khoan khoái và một nhọc vui về hẹn ngày mai.

Chủ nhật lên tòa soạn lấy thêm

một xấp nữa và cũng đi dán với các bạn, nhưng lần này chỉ có Hòa, Tao đi. Lần này dễ phòng hồ hết, tôi nấu đầy hai ống bơ rồi lên đường dễ công việc được dễ dàng, mau chóng tôi ghé vào một tiệm tạp hóa mua hai cây cọ mất ba trăm, rồi thẳng đường lên Trương Minh Ký, lần này công việc dễ dàng hơn nhờ có cọ, dán khoảng hơn mười tờ, cả bọn kéo nhau lên Ông Tạ vào một đầu ngõ rộng, đang lúc say sưa với công việc ở đầu ngõ trước một căn nhà sang trọng, một tiếng nói oang oang vang lên: này không được dán ở chỗ đó. Cả bọn giật mình quay lại một người đàn bà đứng tuổi có sắc giận chỉ lên tường bảo: dán ở đây bần hết tường người ta, phải xé đi. Tôi lễ phép nói: «dạ không, chúng cháu dán ở đầu ngõ này, chỉ tựa nhờ vào tường bác quét hồ lên thôi ạ».

— Tôi không biết mấy cậu phải xóa mấy nét mực này đi.

Tôi trông kỹ lên bức tường đá xanh, thấy có những nét bút chì màu đỏ ngang dọc mờ mờ:

— Dạ không (tôi xòe tay ra) chúng cháu đi dán thôi chứ đâu có mang bút chì màu đi làm chi ạ?

Người đàn bà hăm hăm bỏ đi. Cảm thấy buồn buồn tôi dán thêm hai tờ nữa, cả bọn vào sâu trong ngõ, tới trường vườn trẻ Năng Hồng, một địa thế tốt, công việc được tiếp tục hăng say. Trong lúc hăng say có nhiều người đi quá đứng lại đọc. Một người nói:

— Cho tôi một tờ được không?

Chúng tôi quay lại: một cô gái cười cười nói thế, tôi cũng cười:

— Cô lấy về làm gì?

— Về coi đó mà, được không?

Tôi cười phi:

— Dạ được, đây mời cô trông lên tường mà đọc mà coi, cũng được vậy.

Cô gái cười hô đi. Một lát lại có một người đàn ông xin, ông ta nói mang về nhà dán. Cười, Hòa đưa cho ông ta một tờ. Người đàn ông cười khê, gương mặt sạm nắng hiện rõ một nét vui vui, một nét vui cảm động. Khi người đàn ông đi khuất chúng tôi ngó nhau cười bằng miệng, bằng ánh mắt...

(xem tiếp trang 20)

thiếu nhi / 19

BÀI LUẬN HAY NHẤT LỚP



Đề : Em đã có lần nhìn thấy một vườn hoa. Hãy tả lại vườn hoa đó và nói cảm tưởng của em.

- Thy ơi!
- Chi đó bồ, đi đâu thế?
- My định rủ Thy đi sở thú.
- Còn định chi nữa, đi nhé?
- Bồ vô thay áo đi.
- Đợi chút nghen.

Nói xong bé chạy vào nhà thưa ba mẹ, lựa áo đẹp nhất ra đi với My.

Vào đến sở thú, My dẫn bé đi quanh, chỗ nào cũng có hoa, bé cúi xuống ngất một đóa hoa vàng, có năm cánh khít lại nhau. My dẫn bé đến một vườn hoa gần đó. Vừa bước vào vườn, bé cảm thấy như đang lạc vào thiên đàng. Chao ơi! sao đẹp thế hi? Bé cúi xuống nựng một cánh hoa màu đỏ, thì ra hoa

Trương Thống Nhất Sài Gòn

Lớp : 6/1

Tên : Quách Thị Bích Vân

Điểm : 15/20

Lời phê : Bài dẽ thưng. Ý ngệ
nghtnh.

hồng dây mà. Bé nâng niu cánh hoa khác màu tím. Ơ ời, sao hoa chi buồn rứa? Cánh hoa thật đẹp, cô nhụy vàng, có sáu cánh thưa. Bé đi chung quanh vườn, hoa chi cũng đẹp hết. Một cơn gió thoảng qua, mấy nàng hoa rung rinh, nghiêng ngả như e thẹn. Bé vừa bước thì ôi! Bé vừa bước thì ôi! sao cái gì ở dưới chân thế này? Bé vội cúi xuống A! một cánh hoa, sao xinh tẻ, tiếc quá. Nhưng ơ kia! một cánh hoa giống hoa đó đang rung rinh trước gió, Em vội đến xin lỗi hoa lỡ dẫm nát hoa kia. Những giọt nước mưa buổi tối hôm qua, còn đọng lại trên cây bé đứng vào cây, giọt nước mưa buổi tối hôm qua, còn đọng lại trên cây, bé đứng vào cây, giọt nước mưa rơi xuống tay bé, như giọt nước mắt, bé hồi hận quá!

Chiều đã gần tàn, My dẫn bé đi về, lòng bé tiêng tiếc, và nhớ đến từng cánh hoa, và cánh hoa kia có còn giận Bé nữa không? Bé hứa từ nay không bao giờ vô ý tứ nữa đâu. Và chắc lần sau bé có đến thăm, bé sẽ mang theo túi kẹo, bi để xin lỗi hoa đó quá à.

VUI TRONG MỆT NHỌC.

Chúng tôi ra về, trời đã trưa, khi còn vài tờ, tới đầu ngõ thấy một trong những tờ bích chương bị xé rách, những mảnh còn lại cổ bầm vuu bay lá theo chiều gió, như vau lơn như cầu khắn. Chúng tôi nghĩ tới người đàn bà khi nãy rồi ngó nhau ánh mắt hiện vẻ buồn nhẹ. Tôi muốn nói Hòa đứng xe để dân một tờ mới đề lên, tự dưng tôi không muốn trông thấy công việc mình bị thế, không muốn trông thấy hình ảnh tượng trưng và kêu gọi mọi người

thiếu nhi/20

yêu tuổi thơ bị tả tơi, sâu thẳm vậy, nhưng có lẽ vì trưa và đói bụng Hòa, Tạo cho xe chạy nhanh. Chúng tôi lại chia tay, nhưng lần này với nỗi vui nhẹ, và nỗi buồn man mác.

Ngồi viết tới dòng chữ cuối cùng cho bài phóng sự nhỏ này, tôi cảm thấy chung quanh tôi hiện rõ những hình ảnh thơ ngây, hồn nhiên đang ca hát. Ngoài trời nắng chói dọi xuống, và gió chiều thổi về mát rượi, mát rượi một mùi hương, một mùi hương thơm ngát, hồn nhiên, trong sáng của tuổi thơ êm đềm...

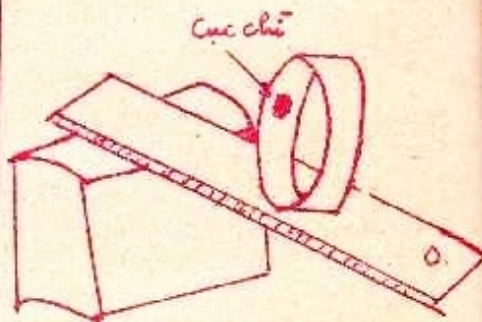
TRẦN MAI HOẠT
(buổi chiều gió lộng : 11-3-72)

TRÒ CHƠI VẬT LÝ

VÒNG GIẤY LĂN NGƯỢC LÊN

Em cắt một miếng bìa để làm một cái vòng như trên hình vẽ. Phía trong cái vòng đó em gắn một vật gì nặng nhỏ nhỏ (một cục chì chẳng hạn hay một đồng bạc). Đặt vòng đó trên cái thước bẹt để nghiêng. Nếu cục chì ở phía trên, và càng gần cái thước càng tốt, em sẽ thấy cái vòng bìa đó lăn ngược trở lên, cho đến khi nào cục chì đó ở phía dưới, sát vào cái thước.

Cắt nghĩa điều này: đó là vì trọng tâm của cái vòng + cục chì ở chỗ cục chì, nên khi nào cục chì phải xuống phía dưới, hệ thống mới có thăng bằng ổn định.



Ô CHỮ CHÈO ĐÒ ĐÊM TRẮNG





CHIẾC KHĂN KỶ DIỆU

HOÀNG-HƯƠNG-TRANG

Thu và Vân là hai cô gái đẹp nổi tiếng trong vùng, nhưng mỗi người một vẻ khác biệt nhau.

Thu đẹp sắc sảo, lồ lộ, lại trung diện rất sang trọng nên lúc nào trông cô cũng ra vẻ đài các, kiêu sa. Ngược lại, Vân đẹp chất phác, mềm mại, lại ưa chuộng nếp sống đơn giản nên lúc nào trông cô cũng duyên dáng dịu lành.

Sở dĩ Thu và Vân là hai chị em mà lại có hai vẻ đẹp khác chiều hướng như vậy cũng không có gì lạ, nếu chịu khó để ý đến đời sống và hoàn cảnh của hai cô.

Ông Bá, thân phụ của Thu và Vân là một người giàu có nổi tiếng trong vùng Xuyên Thái, một vùng nhiều ruộng đất, nhiều rẫy nương và sông lạch. Nguyên ruộng của ông đã được ví von là ruộng thẳng cánh cò bay, cong đuôi chó chạy, nghĩa là ruộng nhiều quả, diện tích bao la cho đến nỗi cò cứ sai cánh mà bay, bay hoài không hết, chó chạy mệt như phải cong cả đuôi lên mà chạy cũng chưa hết ruộng của ông Bá.

Rẫy nương của ông Bá cũng nhiều như ruộng, khu rừng nào cũng là của ông, ông khai hoang, ông đốt rẫy, ông trồng trọt.

Rồi còn bao nhiêu là ruộng, là lạch cũng của ông Bá nốt. Cá tôm đầy lạch, đầy ao, không sao ăn cho xuể. Lúa gạo đầy hầm đầy kho, đến hư mục, khoai sắn, đậu bắp, cứ chất như núi không làm sao tiêu thụ cho hết được.

Giàu có đến như vậy, ai nhìn vào cũng phải phục. Ngôi nhà ông ở phải nói là một dinh cơ mới đứng. Một dinh cơ đồ sộ nhất vùng. Dân cùng đinh làm rẫy vườn, cấy ruộng thuê của ông, mỗi khi gánh lúa, tải khoai tới nạp cho ông, chỉ mới tới cổng ngoài là đã run lập cập vì chiếc cổng vĩ đại, sừng sững xây bằng đá cẩm thạch chạm trổ tinh vi, hai cánh cửa sơn son đỏ chói chạm nào rồng, nào phụng, nào nghiêng búp, nào ngũ quả trông long lẫy vô cùng, mái ngói thì trắng ngần lấp lánh mà mỗi khi trời nắng, trời mưa, nó cũng đổi màu theo thời tiết.

Chiếc cổng đã vĩ đại như vậy, nó lại còn được tăng thêm uy nghiêm bởi hai con sư tử đá nằm chầu hai bên. Nguyên hai con sư tử này là hai khối đá to lớn được chạm thành hình sư tử, hai mắt lồi, bồm đưng ngược, móng vuốt nhẹ nhọn lều, làm dân khắp vùng thấy ớn khi đi ngang qua nhà ông Bá.

Mỗi khi dân nghèo tới nộp lúa, nộp khoai sắn cho ông, chỉ mới nhìn thấy hai con sư tử đá từ đằng xa, là họ đã chùn bước, cứ thảng một mạch mà đi không dám nhìn ngó gì cả. Bốn con mắt của sư tử hình như có sức thôi miên họ, dọa nạt họ làm họ run tay run chân, đầu cúi thấp không dám nhìn lại hai con thú bằng đá đó. Dân làng sợ quá đến đồn đãi thành huyền thoại. Có người kể rằng, đêm đến họ nghe hai « ông mãnh sư » gầm rung chuyển cả núi rừng, cặp mắt của mỗi ông chiếu ra một thứ ánh sáng lạ lùng. Ông bên tả chiếu ra màu đỏ như huyết, ông bên hữu chiếu ra màu xanh như nước biển. Những đêm trăng sáng, trời trong, họ còn thấy hai ông quay đầu nhìn nhau, gầm gừ, hai luồng nhỡn quang màu xanh và màu đỏ từ mắt hai ông chiếu ra đan kết vào nhau, hòa hợp thành một màu tím sáng lóa như hào quang chớp lóe.

Chỉ nội những chuyện đồn đãi quanh hai con sư tử đá ngoài cổng đã làm cho dân khắp vùng nể sợ ông Bá.

Qua khỏi chiếc cổng đồ sộ vừa kể, là một sân rộng mênh mông với bao nhiêu cây cảnh, chậu sứ, chậu sành không sao kể xiết. Trên những chiếc chậu to vừa bằng vài người ôm, là những cây quý uốn nắn thành hình long-ly qui-phụng, xung quanh chậu vẽ hình diên tích, kể lại những chuyện xưa trong sách vở, nét vẽ tinh vi, men lấp lánh bóng ngời đủ màu sắc. Có những chậu trồng những thứ hoa kỳ dị thơm ngào ngạt, có những chậu trồng những cây lấy giống tự phương xa, cành lá như nét vẽ, trái như chuỗi ngọc kết, mùi hương bay xa mấy dặm, quyến rũ bao nhiêu ong bướm sắc sỡ tụ họp về làm cho hoa lá

càng tăng thêm vẻ đẹp. Mỗi khi dân làng có việc cần phải vào nhà ông Bá, đi ngang qua sân đầy chậu cây quý, họ khấp nép, nhìn lăm lét như sợ vương dờ vờ những chậu quý những kỳ hoa dị thảo kia, trông ánh mắt sợ sệt đến thương hại của người dân quê đủ biết họ khâm phục sự giàu sang của ông Bá đến chừng nào?

Qua khỏi khoảng sân rộng trồng toàn hoa lá kia là những tòa ngang dãy dọc trông đến ngợp mắt, bước đến lạc lối, nơi nào cũng cột kèo chạm trổ, nơi nào cũng sơn son thếp vàng lộng lẫy chói mắt, nào nhà khách, nào nhà thờ, nào nhà mát, nào nhà kho, lại còn nhà gia nhân đầy tớ, lại còn nhà nuôi khi nuôi chim, thoi thì không biết bao nhiêu tòa, bao nhiêu dãy, đếm không hết mà đi xem cũng không nhớ nổi. Chỗ thì lầu đón gió, chỗ thì gác chờ trăng, chỗ lương dinh, chỗ thúy tạ, bên tây hiên, bên đông phòng, có thể làm người lạ lạc lối không tìm được đường về.

Người ăn, kẻ ở cứ nườm nượp ra vào, xôn xao như chỗ hội hè đình đám.

Ông Bá giàu có đến như thế, tiếng đồn khắp vùng ai cũng kinh nể sợ sệt, ấy vậy mà nét mặt ông lúc nào cũng rầu rầu, như có một điều gì phiền não.

Số là, ông Bá lúc còn trẻ, với tài sản ưc vạn như thế, ông đã cưới được một người vợ gọi là môn đăng hộ đối, con gái một nhà giàu có ngang hàng với ông.

Tuy nhiên, trời cao ít khi cho ai được hưởng đủ mọi điều sung sướng. Hai ông bà giàu có, ngồi trên bạc trên vàng lúa gạo mục nát trong kho, mà mãi mười năm sau ngày ăn ở với nhau mới sanh được một mụn con gái, đặt tên là Yến Thu, mặc dầu hai ông bà đã đi cầu đảo khắp đền khắp chùa để xin một bé trai gọi là nối dõi tông đường.

Yến Thu mới sinh ra đã đẹp đẽ xinh tươi, lại được học trong gấm nhung lụa là, người hầu kẻ hạ nên lớn môn môn. Ngược lại, người mẹ của Thu, từ khi sinh được một bé gái xinh đẹp, bà đâm ra kiêu căng bà cho là tại bà ăn ở có phúc đức thiếu nhi/22

nên sanh được gái, lại tốt lành xinh tươi sau này sẽ sang trọng đài các như Bà. Còn ông, ăn ở không có phúc đức nên không có con trai nối dõi. Luận điệu này làm cho ông Bá càng buồn rầu thêm, chẳng mấy chốc mà tóc ông đã bạc, lưng ông đã cong.

Người vợ không những không an ủi chồng lại còn ra sức kiêu hãnh, bà làm như bé Thu là con riêng của một mình bà, bà không cho ông bằng âm năng nịu, bà bảo là rầu ông tua tua, tóc ông lớm chớm làm bé Thu sợ. Suốt ngày bà chỉ ở riêng trong phòng với bé Thu, không ngó ngang gì đến ông chồng đau khổ buồn phiền.

Trong lúc đó, ông Bá lo lắng cho dinh cơ sản nghiệp của ông sau này không ai nối nghiệp vì dù sao Thu cũng chỉ là con gái, sau này lớn lên sẽ theo về nhà chồng, đồng họ ông sẽ hương tàn khói lạnh.

Có những ngày ông thờ thần đạo quanh vườn, ngắm cây cảnh tốt tươi ông càng chua xót cho thân phận, cây kia đâm chồi nảy lộc, hoa nở kết trái lên mầm, còn ông, tuổi ngày càng cao, mong mỏi mà không có một mụn trai nối nghiệp nhà.

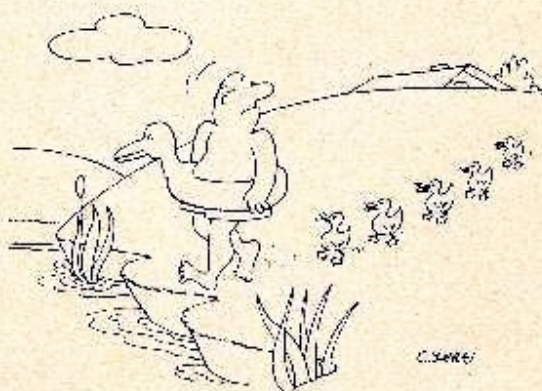
Có những trưa nắng đỏ ông phe phẩy chiếc quạt lông, trầm ngâm bên khay thuốc, chén trà, nhìn ra sân, đôi chim eâu mớm mồi cho lũ con trong lồng, đàn sẽ mới lớn tập chuyễn cánh, con gà trống cặp kê chọi gà mái với đàn con riu riu, ông cúi đầu tự hỏi sao ông không có một đứa con trai? Mãi sau sản nghiệp này ai chăm sóc?

Có những đêm bên ngọn đèn khuya, ông ngồi buồn bã ngắm những pho sách im lìm, ngắm những ngọc ngà châu báu, ông thấy ông quá cô đơn. Những lúc nhớ thế, những lúc mà ông cảm thấy đời ông cô đơn như thế, ông đầu gối rạp lại chính là những lúc ông không cô đơn, bởi đã có một người theo dõi ông, xót xa dùm ông, thông cảm nỗi sầu héo của ông, người đó thường nhìn theo những bước ông đi, thường ngắt bớt những hoa tàn lá úa trong khu vườn ông thường đi dạo để cho ông đỡ xót xa trước sự tàn tạ của lá hoa. Người ấy thường xua đuổi lũ chim bay xa vườn, cho ông đỡ tủi thân so sánh đời mình với chim chóc trong vườn. Người ấy thường lặng lẽ như một cái bóng, khơi thêm đĩa dầu đã cạn, châm thêm bình trà đã vơi, vào những lúc ông suy tư khuya khoắt.

Người ấy không ai xa lạ, chính là một cô hầu gái dịu dàng xinh đẹp mà trước đây khá lâu ông Bá đã cứu vớt cả gia đình cô khỏi cảnh nghèo đói vì mất mùa, nên cha mẹ cô đã cho cô đến ở hầu hạ ông Bá để đền ơn và cũng là để trừ số nợ mà ông Bá đã cho vay vào năm mất mùa đói kém trước đó.

Số là một năm mất mùa vì hạn hán, trời không có một giọt mưa, đất đai khô cằn, lúa khoai héo úo, những người làm ruộng vườn của ông Bá không tài nào có đủ số lúa để trả cho ông vì vậy họ đành xin thiếu nợ. Trong số những người thiếu nợ ấy, có cả cha mẹ nàng hầu gái của ông bấy giờ. Gia đình cô ta có lẽ khổ sở nhất trong số những người thiếu nợ năm ấy, vì không những

TRANH KHÔNG LỜI



chỉ hạn hán mất mùa, mà bao nhiêu gia súc đều chết hết vì bệnh, ông chồng đã lo lắng buồn rầu, lại thêm bà vợ vì quá tiếc của tiếc công mình chăm sóc bấy gia súc, nên bà đã ngã bệnh. nhà đã túng càng thêm túng, không có lúa nộp cho chủ nợ, không còn gia súc để thay thức ăn, vợ lại ốm không tiền thang thuốc, ông khổ sở không biết xoay xở như thế nào.

Một hôm nhà hết gạo, cha con, vợ chồng đều nhin đói, nhìn nhau mà khóc. Cô con gái thấy vậy, không thể nhìn cha mẹ khóc lóc thảm thiết như thế được, cô ôm mặt chạy ra đầu xóm ngồi khóc rấm rứt một mình.

Chợt một bàn tay ai đập nhẹ lên vai cô, cô giật mình nhìn lên, thì không phải ai xa lạ mà chính là ông Bá, một ông chủ điền giàu có nhất vùng mà chính ba má cô đang thiếu nợ. Ông Bá nhân hôm ấy đi thăm tình trạng lúa ruộng ra sao khi ông biết trời làm đại hạn. Lúc đi qua đầu xóm cổng, ông thấy một đứa con gái ngồi ôm mặt khóc, nên ông hỏi cho biết nguyên do. Cô gái cứ thật tình thưa, kể rõ hoàn cảnh quần bách của cha mẹ cô đang lâm phải.

Ông Bá nghe xong, động lòng trắc ẩn, bảo cô gái hãy về báo cho cha mẹ cô hay là ông Bá bằng lòng cho thiếu số lúa mà đó. Không những thế, ông còn móc túi cho cô một số tiền báo về lo thang thuốc cho mẹ và mua lại gia súc khác nuôi làm vốn. Cô gái mừng rỡ cảm ơn rồi rít rồi đâm đầu chạy về kể rõ trước sau cho cha mẹ hay. Ít lâu sau mẹ cô đã lành mạnh, lại có thể chăn nuôi đàn gia súc mới, cha cô đã trồng trọt lại những hoa màu cho mùa khác.

Một hôm cha mẹ cô nhớ tới ơn của ông Bá đã cứu cả gia đình ra khỏi cơn khó khăn túng quẫn, làm bàn bạc đem cô gái đến ở nhà ông Bá để hầu hạ ông bà, như thế vừa tỏ được tấm lòng biết ơn vừa là một cách để trừ bớt số nợ mà họ không bao giờ có thể trả được.

Vì cảm tấm lòng của ông Bá, cô gái đã hết lòng kính nể ông bà chủ và không nề hà bất cứ một công việc nặng nhọc nào.

Tuy phải vất vả vì công việc, nhưng nhờ được ở nhà giàu có, ăn uống ngon lành và đầy đủ, nên cô cô gái quê mùa ốm đói của ngày trước, chỉ ít lâu sau đã trở thành một cô gái khỏe mạnh và xinh đẹp. Càng ngày cô càng hồng hào tươi sáng, trắng da dài tóc, lại bà Bá cho cho ăn mặc tươm tất sạch sẽ nên nom cô duyên dáng vô cùng. Cô lại lễ độ, kính cần và khá thông minh, hơn hẳn đám gia nhân đầy tớ, người hầu kẻ hạ ở nhà ông Bá, nên cô được cho lên nhà trên để hầu hạ, sai bảo những công việc nhẹ nhàng.

Kịp khi bà Bá sinh được một gái đầu lòng xinh đẹp, bà trở nên kiêu hãnh, còn ông Bá thì càng thui thủi cô đơn. Chính những lúc đó là lúc cô hầu gái xót xa xúc động cho hoàn cảnh của người chủ nhân hậu đã một lần cứu cả nhà cô thoát vòng đói khổ. Tấm lòng biết ơn đó đã thúc đẩy người hầu gái càng chăm lo hầu hạ ông chủ nhiều hơn. Và rồi, một cảm tình nảy nở giữa người chủ nhà giàu có nhưng tâm sự buồn phiền với cô hầu gái vừa đo trắng tròn tươi đẹp.

Ít lâu sau, Yến Vân ra đời, tuy trong hoàn cảnh không lấy gì làm xuống sê, êm đẹp, nhưng nhìn gương mặt bụ bẫm hồng hào, người ta cũng thấy được đó là một bé gái xinh tươi không kém Yếu Thu.

Những giây phút mà ông Bá được người hầu gái cảm thông an ủi, chỉ là những giây phút quá ngắn ngủi. Vì từ khi được biết tin người tớ gái đàn dúi với chồng, bà Bá đã nổi cơn thịnh nộ, lòng ghen tuông độc ác trỗi dậy trong người đàn bà vốn đã nhiều kiêu căng đó. Bà đã canh chừng ông Bá, kiểm soát từng bước đi của ông, một mặt bà đẩy dọa người tớ gái, bắt làm công việc quần quật

không cho lúc nào có thì giờ nghỉ ngơi để có thể tìm cách gặp ông Bá được.

Tội nghiệp, Yến Vân sinh ra trong sự ganh ghét đố kỵ, thiếu thốn mọi thứ, trái ngược với Yến Thu ngày nào, thật sung sướng trên nhung lụa, tuy rằng hai cô cùng là giọt máu của ông Bá.

Trong lúc Yến Thu nệm gấm, chăn bông, áo quần tơ lụa, trăm điều sung sướng, thì Yến Vân thiếu thốn mọi điều, cô không có một manh áo lành lặn, không có một chiếc giường sạch sẽ, mẹ cô phải dùng chiếc khăn quàng duy nhất đã dùng từ hồi mới đến ở nhà ông Bá, để quấn cho con khỏi lạnh, bà phải ăn cơm đồ, muối tiêu để có đủ sữa nuôi con, hai mẹ con bị đuổi xuống ở một chái nhà đột nát cuối dãy nhà bếp. Tuy vậy, với thời gian, Yến Vân cũng dần khôn lớn trong vòng tay ấp ủ của mẹ.

Quần áo Yến Vân mặc là những mảnh vải vụn, cũ, rách rưới do tay người mẹ đêm đêm ngồi chằm và khâu kết cho con mặc, vì vậy, không đủ ấm và bao giờ Yến Vân cũng vẫn quần thêm chiếc khăn quàng đã cũ của mẹ quấn cho từ khi lọt lòng, một chiếc khăn leu nhàu nát, đen đúa, xộc xệch không ra màu sắc, hình dáng gì cả, tuy thế, đối với Vân, nó là người bạn chí thiết đã gắn liền cô từ khi mới chào đời.

Lúc nóng, cô quấn lên đầu để che nắng. Lúc rét cô quàng qua cổ cho đỡ gió sương. Đêm đêm nó che chở cho cô khỏi lạnh. Chiếc khăn ấy theo cô như hình với bóng, không bao giờ rời cô.

Ngày ngày Vân thui thủi ở góc bếp, làm bạn với vài củ khoai, dăm củ sắn, vui đùa với con mèo mướp, chú chó vện, cô cười tươi khi thấy con gà trống cất tiếng gáy vang, cô úp mặt vào tường để nhìn theo đàn kiến đưa đám những con sâu nhỏ. Cô nghe tiếng chim ngoài vườn, cô nhìn ánh lửa trong bếp, lúc thức

GIẢI TRÍ LÀNH MẠNH, KHÔNG GÌ BẰNG ĐỌC LOẠI SÁCH TUỔI THƠ

Đã phát hành trên 200 cuốn gồm toàn tác phẩm của các nhà văn, nhà giáo yêu mến trẻ thơ.

Giá mỗi cuốn: 20 đ
thiếu nhi/23

theo chân mẹ, sung sướng với năm cơm, với khúc mía. Cô chưa hề bao giờ biết đến cái thế giới nhưng lụa ngọc ngà của ngôi nhà chính, ngôi nhà đồ sộ mà ông bà Bá và Yến Thu người chị cùng cha khác mẹ đang ở đó. Vây bọc chung quanh Thu, bao nhiêu đồ chơi đắt tiền, bao nhiêu người hầu kẻ hạ, bao nhiêu thức ăn ngon bô.

Dù hai hoàn cảnh trái ngược nhau như vậy, cả hai cô càng lớn càng đẹp, không có nào kém cô nào, tuy rằng hai cô là hai vẻ đẹp khác nhau, hai thứ ánh sáng cũng sáng, nhưng màu trái ngược. Yến Thu rực rỡ như lửa, Yến Vân dịu dàng như nước. Yến Thu chói lọi như chu sa, Yến Vân mơ màng hồ thủy. Một cô sắc nước, một cô hương trời, cả hai vẻ đẹp mỹ miều thanh lệ.

Dù hai cô ở trong hai hoàn cảnh khác nhau, Thu nổi nà trước gương soi, lui tới dùng đũa bên bàn thêu trướng gấm, chân đi hài nhưng thêu hoa mẫu đơn mà bà Bá đã cho người đi chọn mua tận Kinh đô, cô lấp lánh những chuỗi trân châu quý giá.

Ngược lại Vân vô tư soi mình trên mặt nước ao bèo, đôi má cô ửng hồng duyên dáng với ánh lửa bếp cháy hồng, tay chân cô mềm mại thoăn thoắt trong những công việc hằng ngày, mái tóc cô mượt mà cài một nụ hoa hồng đại thẩm tươi, đặc biệt nhất là cô vẫn giữ chiếc khăn len cũ kỹ của mẹ quàng cho từ nhỏ. Ngày nắng ráo, cô mang ra cầu ao giặt giũ thật sạch, trải phơi trên hàng đậu, chờ cho khô, cô xếp cất cẩn thận, thỉnh thoảng mẹ sai đi đâu cô lấy quần qua đầu che nắng, những tối lạnh lạnh, cô quàng chiếc khăn qua cổ và nghe một nỗi ấm cúng thân mật chuyển đi khắp cơ thể, mơ hồ như vòng tay ấp ủ của mẹ cô.

(còn nữa)



TRIỂN LÃM NỤ CƯỜI



LỜI TRÉ

— Bà ơi, mua cho con cái trống đi ba.

— Không được đâu con, chọn cái khác đi. Cái đó làm rùm rùm. Con sẽ không dễ ba ngủ được.

— Ô! Không sao đâu ba; khi nào ba ngủ rồi thì con mới đánh trống lận.

CHUYÊN LÃNG TRÍ

Có một ông nọ có tật hay lãng trí. Một hôm ông mắc rí việc phải vắng mặt ở văn phòng. Ông ta mắng trên cánh cửa phòng một tấm bảng, trên ấy đề: « Sẽ trở lại trong một giờ ». Rồi lúc ông ta trở về, ông ta đọc tấm bảng, và ngồi phịch xuống ghế để đợi !!!

TOÀN LÀ ĐỒ MUA CẢ...

Ông bác sĩ khuyên một bà thiếu phụ:

— Thưa bà, tại vì bà ăn lệ quá. Bà cũng biết tạo hóa đã cho bà răng. Vậy bà hãy dùng nó, có như thế bà mới thấy dễ tiêu hơn.

Bà Thiển phụ đáp:

→ Xin lỗi bác sĩ, tạo hóa chà cho tôi cái răng nào cả, toàn là răng của tôi mua.

TRẦN TRUNG VIÊN

40, Lý Thường Kiệt, Biên Hòa

TRÁNH TIẾNG XUI

Thuở xưa, có hai cô trò tiểu thư nọ ra Thăng Long thi. Giữa đường, gió thổi rớt nón của con tỳ nữ xuống đất. Nó lật lật lượm lên và nói:

— Ôi trời! rớt rồi!

Cô tiểu thư sợ tiếng xui có ảnh hưởng không tốt đến cuộc thi nên bảo:

— Nói vậy, tao cấm mày dùng tiếng xui xẻo đó nữa nghe không?

Con tỳ nữ hỏi lại:

— Thưa cô nếu không nói tiếng đó thì phải nói thế nào?

Tiểu thư đáp:

— Rồi có rớt nón thì em nói « ẩu ».

Tỳ nữ vâng lời, đội nón và cọt thật chặt.

— Tao cọt mày như vậy đi tới Thăng Long đừng mong « ẩu » nữa.

VIỆT DƯƠNG

30 3 Nguyễn Cảnh Chân Sg.
Quận II

TIA CỎ TỨC...

Trong bữa cơm, ông nội, người cha và đứa cháu đang ngồi ăn uống vui vẻ.

Thấy người cha cứ gắp đồ ăn ngon cho con mình, ông nội bèn nói:

— Chừa tao ăn với mày!

Người cha trả lời rằng: — Tia cỏ tức thì tia gắp cho con trai tia đi!

TRƯƠNG TRỌNG BỬU

57-3 Bán Bạch Đằng Phong phú
(Phong Dinh)

BẢN ĐỒ

Trong giờ Địa lý, thầy đang giảng về vị trí nước Việt Nam. Bỗng thấy Tèo ngủ gục, thầy liền gọi Tèo:

Thầy: Nước Việt Nam ở đâu?

Tèo (giật mình): Dạ, nước Việt Nam ở trên bản đồ ạ.

Cả lớp cười ầm ầm.

NGUYỄN HỮU PHƯƠNG

Sài Gòn 4

BÁ HẬU

Trên mộ của một con la đực của quân đội Mỹ, người ta đọc thấy một dòng chữ như sau:

« Đây là nơi yên nghỉ của Billy, đã một thời oanh liệt đã dật một đại tướng, ba đại tá, năm đại úy, mười hai trung úy, 25 viên đội, 108 binh nhì và một trái lựu đạn ».

NHÂN CHỨNG

Một cảnh sát viên hỏi cùng một nhân chứng một vụ án mạng:

— Khi ông nghe thấy phát súng đầu tiên thì ông đứng cách đó bao xa?

— Chứng 30 thước.

— Còn ông nghe phát thứ hai?

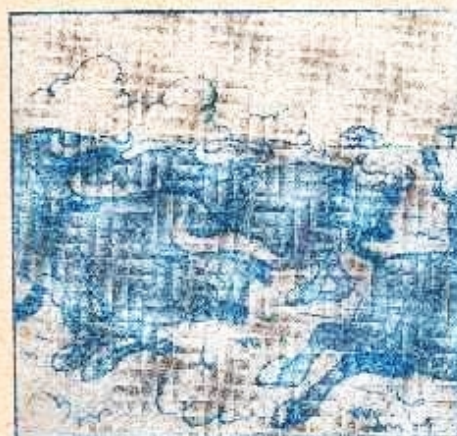
— Ít nhất là 300 thước.

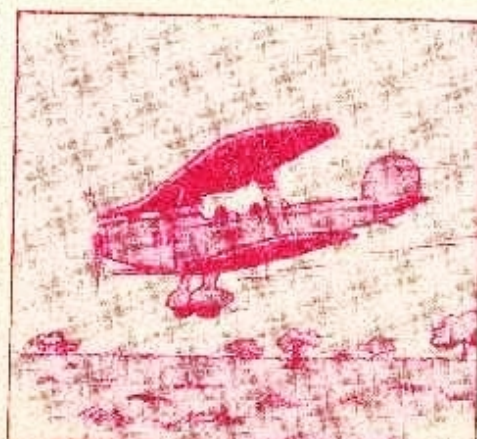
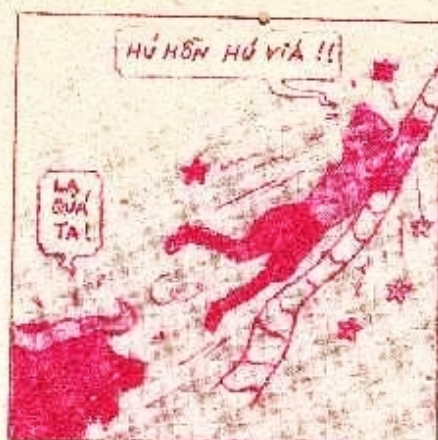
PHẠM QUANG TOÀN

28 Hoa Lư—Nha Trang

Kỳ này chuyện vui LỜI TRÉ của em Trần Trung Viên được chấm nhất. Em được tặng một cuốn Quê Gióng Sinh của Nhật Tiến.

MẠO HIỂM XỨ PHI CHÂU







TRANG KỸ THUẬT

Em Nguyễn Văn Hiến — Pleiku.

Radio của em như vậy là ở bên trong có một mối hàn nào bị lỏng nên xảy ra tình trạng trên, em phải mở máy ra tìm kỹ mới được.

Anh rất hoan nghênh đón nhận sang chế của em. Hãy gửi ngay về gấp để cho tất cả Thiếu Nhi toàn quốc thưởng thức tài nghệ của em.

Em Nguyễn Hữu Phương — Sài Gòn.

Em Phạm Văn Có tự Châu Bá — Ba Xuyên.

Cám ơn những lời chúc nồng nhiệt của em gửi đến anh.

Anh lần lượt trả lời những câu hỏi của em đây.

Transistor 25 B 449 hay OC 36 là loại PNP thuộc thứ có công suất mạnh.

Transistor 25 B 56 của em là thứ nhỏ không thay thế 25 B 449 được.

Động điện 10 MF — 30 MF. Em nhìn đầu nào có dấu cộng là dương hay một cách kinh nghiệm là em đầu nào có cao su là dương đấy, đây là loại động điện, có hai đầu dây. Còn loại dùng thì em xem trụ nào sơn màu đỏ là dương.

Em có thể ra mua một loại transistor con số loại PNP là có thể thay thế cho 25 B 449 được rồi không cần phải chính xác lắm.

Sơ đồ mà em vẽ là 1 bộ phận dao động (oscillator) của máy móc đây chứ không phải khuếch đại đâu.

Chữ AFC không phải là bằng tần, như FM hay AM. Mà nó là chữ viết tắt của Automatic Fréquency Control nghĩa mạch kiểm soát tần số tự động.

Em Trần Mạnh Huy — Sài Gòn
Tivi nhà em như thế thì không tự sửa được đâu. Phải đem ra tiệm sửa mới được.

Em Đào Đăng Diễm — Bà Nà:

Anh học kỹ thuật Cao Thắng bắt đầu từ đề thất đến 1956—1957. Lẽ dĩ nhiên tất cả mọi môn mọi ngành nếu học hàm thụ thì chắc chắn rằng không tiến bộ mau bằng học tới ra

trường. Anh hiện có một cơ xưởng sửa máy điện tử.

Một nhóm học sinh lớp 7 mười La San Tabert:

Các em học như vậy là hết chương lối học của người Mỹ nhưng họ khác của các em là họ học bằng PHONES nghe tận sát tại chứ không đề xa như mấy em. Câu hỏi số 2 của các em anh đã chuyển qua anh Bách Khoa. Em đợi trả lời nhé.

THỰC HIỆN CỦA CÁC EM.

NGHỆ THUẬT BẮT MỘT BÓNG ĐÈN VỚI 2 CÔNG TẮC — TẮT MỎ

Hôm nay Anh em mình cùng thực hiện một lối bắt một bóng đèn có 2 công tắc tắt và mở. Bóng đèn này người ta thường dùng để soi sáng cầu thang 1 công tắc ở trên lầu 1 công tắc ở dưới đất, hay dùng ở nhà vệ sinh, nhà tắm v.v.v.

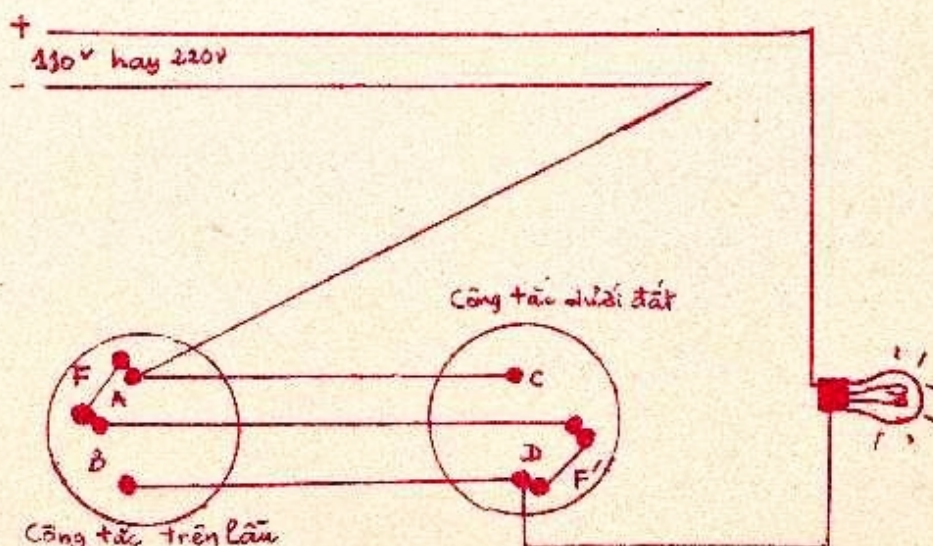
Trước hết các em muốn bắt lối tắt và mở loại hai công tắc riêng biệt này thì trước tiên các em phải ra tiệm điện mua 2 công tắc loại châu và bắt theo hình đồ sau.

Bây giờ đã ráp xong và hình đồ sẽ cho các em ở trong tư thế là đèn sáng.

Nếu các em ở trên lầu muốn tắt đèn thì chỉ việc bắt công tắc để cho con chạy ép nhảy sang vị trí B là đèn sẽ tắt vì dòng điện âm bị ngắt, còn muốn sáng bật trở lại. Ở dưới nhà các em cũng làm động tác y như vậy sẽ được như ý muốn.

Chúc các em thành công.

Thiếu Nhi một số tới Bình điện tử sẽ bày cách cho các em thiếu nhi toàn quốc thực hiện một bộ biến điện từ 6 volt hay 12 volt bình ắc quy lên 110 v hay 220 v xoay chiều dùng để đốt đèn neon hay chạy Ti vi nhỏ.



CUỘC

THI

SÁNG TÁC

CÔ GIÁO

TÍ HON



cùng học lớp một.

Thương kéo ghế đứng dậy, lấy phần trắng viết lên bảng chữ a.

Thương đọc :

— A cây đa

Đọc xong Thương nói :

— Các em cùng đọc

— A cây đa.

— Tiếp theo :

— O lò xo.

Ồ cái tổ

I hòn bi

U xích đu

E chiếc ghế

Ê bờ dề.

Thương chỉ Thụy :

— Thụy, đứng dậy đọc lại cho cô nghe.

— A cây đa, o lò xo...

— Giới; ngồi xuống. Giờ đến phiên Kiệt.

— U xích đu, i hòn bi...

— 2 đứa ngoan hết.

Thương mở sổ ra :

— Nguyễn Vương Thụy 10 điểm, Nguyễn Huy Kiệt 10 điểm. Bây giờ các em lấy giấy ra làm toán.

Bé Kiệt đứng dậy khoanh tay :

— Thưa cô, con hông biết làm toán.

— Cô cho toán dễ lắm, đừng sợ, Thụy lên bảng, Kiệt lấy giấy ra chép.

Thương đọc :

— $1 + 1; 2 + 1; 3 + 2; 4 + 1; 2 + 2$. Thụy viết xong về chỗ làm bài.

Lát sau, Thương chấm bài cho 2 đứa bằng bic đỏ. Thụy làm đúng hết, Thương cho 10 điểm. Đến bài bé Kiệt, Thương kêu nó lên :

— Kiệt lên đây cô biên.

— Dạ, cô kêu con.

— 4 với 1 là mấy ?

— Thưa cô, 4 với 1 là 3.

— 4 với 1 là 5 nghe chưa.

Thương cú đầu Kiệt 1 cái nhẹ rồi hỏi tiếp :

— 2 với 2 là mấy, Kiệt

— Thưa cô, 2 với 2 là 5.

Thương lại cú nhẹ đầu Kiệt

— 2 với 2 là 4, 2 với 3 là mấy ?

Kiệt mếu máo :

— Thưa cô, con hông biết

Bây giờ thì phải sử dụng đến cây roi mây. Thương quát Kiệt 1 roi rất nhẹ. Thế mà thằng bé lại khóc

— Má ơi má, chị Thương «oanh» con.

Vừa khóc, thằng bé vừa chạy xuống bếp. Thụy và Thương nổi gót theo sau. Má Thương đang canh nồi chè. Anh Huy đánh đàn. Chị Bích vo gạo nấu cơm. Xuống đến bếp, Kiệt khóc lớn hơn. Mí hỏi :

— Gì vậy con ?

— Chị Thương... oanh con đó má.

Má quay qua hỏi Thương :

— Sao con đánh em ?

— Má biết hôn, có mấy bài toán cộng dễ ợt, bé Kiệt cũng làm sai. Con đánh nó «nhẹ hững» mà nó cũng khóc.

— Má cấm con chơi «cô giáo» với em nữa nha. Cúi xuống đó đi chờ ăn đòn. Em nó dại, nó hông biết mà đánh thằng nhỏ cho nó khóc rân vậy hà.

Bé Thụy bênh Thương :

— Tại thằng Kiệt «mít ướt» đó má. Chị Thương «oanh» nó nhẹ lắm. Bé thấy rõ ràng má. Biết thế tại bé không thèm chơi với nó.

Anh Huy phát biểu ý kiến :

— Không phải tại con Thương đâu má. Thương dạy tại nó học là tốt quá rồi. Thằng Kiệt xấu lắm.

Chị Bích cũng bênh Thương :

— Bé Kiệt không nhéo. Thương «giả bộ» mà cũng «nhéo».

Lát sau, mặc ai nói gì thì nói, má Thương vẫn đi kiếm roi và «cho Thương ăn mấy đòn bánh tét mây thật ngon». Ngon đến chảy nước mắt. Thương đến xin lỗi má rồi dắt Thụy đi mua bánh ăn.

Hai đứa về nhà với 4 cây cà rem trên tay. Thương đưa chị Bích 1 cây. Thụy đưa anh Huy 1 cây. Má Thương không bao giờ ăn cà rem. 4 anh em về một phe với nhau. Tại Thương vừa ăn vừa «hấp chấp» chọc tức bé Kiệt. Anh Huy nổi lớn :

— Thương mua cà rem ở đâu ngon vậy Thương, chứt mua thêm 8 cây nữa anh em mình chia nhau ăn.

— Chu chớ, cà rem ngon ơ là ngon.

Bé Kiệt thêm rồ dại. Bị chọc thêm, bé ta xấu hổ chạy mất. Cả nhà phá nhau cười rả rượi. Tiếng cười đồn tan như hấp rang nổ vang vang trong

Hôm nay Thương vẫn chưa đi học. Chán quá ! Thương muốn chơi một lát nhưng không biết nên chơi trò gì. Bước vô nhà, thấy thằng Kiệt với con Thụy đang ở a đánh vần, Thương bỗng nghĩ ra được một trò chơi ngộ nghĩnh. Thương kêu lớn :

— Kiệt, Thụy lại đây chị biên.

Hai đứa chạy nhanh đến gần Thương.

Thương giao phó công việc cho tụi nó :

— Bé Kiệt phụ với chị Thụy đem bàn học của hai em ra để ngoài hiên, lấy ra 2 cuốn tập nháp và 2 cây viết mực.

Thụy quay qua nói với Kiệt :

— Kiệt lấy tập, viết. Chị khiêng bàn cho.

Kiệt chạy đi lấy giấy. Thương cũng khiêng bàn học của mình ra hiên. Hiên nhà Thương lại có sẵn 1 tấm bảng treo. Như thế rất tiện cho trò chơi của Thương. Thương đặt lên bàn 1 cuốn sổ, 1 cây viết bic và 1 cây roi mây. Sau khi xong xuôi cả rồi, Thương nói với hai em :

— Bây giờ 3 chị em mình chơi «cô giáo, học trò» nghe. Kiệt, Thụy chịu hôn ?

Hai đứa nhảy cồm lên :

— Chịu gấp.

— Hoan hô chị Thương.

Thương vui vẻ :

— Rồi, bây giờ 2 em ngồi vào bàn, nhớ kêu chị bằng cô nghe.

Thương mở sổ ra :

— Bây giờ cô điểm danh : rồi hỏi tiếp :

Nguyễn Vương Thụy.

— Có mặt !

— Nguyễn Huy Kiệt.

— Có mặt.

Nhìn 2 đứa em ngồi khoanh tay ngoan ngoãn, Thương thấy vui vui. Tự trường này bé Kiệt học lớp một. Con trai mà rất nhát. Thụy

BUU HOA TẠI VIỆT NAM

Ngành bưu hoa phát triển ở các nước Âu Châu vào giữa thế kỷ 19 thì riêng tại Việt Nam mới chấp chứng theo phương pháp của ông Rowland Hill vào cuối thế kỷ 19, tức vào khoảng năm 1886. Khi người Pháp sang xâm chiếm nước ta, đã bắt đầu áp dụng sáng kiến ấy bằng cách cho lưu hành ở miền Bắc và Trung một vài loại tem kiểu thương mại (Type commerce) có in dấu đề A.T hoặc A. et T. (Annam et Tonkin). Riêng ở miền Nam thì dùng loại tem có dấu đề CCH (Cochinchine).

Đến năm 1889, khi nền đô hộ của Pháp được thiết lập trên toàn cõi Việt Nam, mới chính thức cho phát hành loại tem Đông Dương (indochine). Mãi đến năm 1945 thì người Pháp rút về. Ta liền cho phát hành một loại tem gồm nhiều kiểu. Trong đó có loại in hình một gương mặt ôm yếu với hàng chữ «CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH» và được in chồng lên các chữ dài lê thê : «VIỆT NAM DÂN CHỦ CÔNG HÒA ĐỘC LẬP TỰ DO HẠNH PHÚC BƯU CHÍNH». Những loại tem này được in với kỹ thuật rất yếu kém, nhiều khi lem nhem khắc hẳn với những con tem có đường nét sắc sảo của ngoại quốc.

Tất cả những loại tem đó đều không chính thức nên không được xếp vào thư mục bưu hoa Việt Nam. Tuy vậy, các nhà sưu tập bưu hoa vẫn cố tìm tòi, vì về phương diện sưu tập nó rất hiếm. Con tem chính thức của Việt Nam được phát hành ngày 6-6-1951 in hình Cựu Hoàng Bảo Đại, gồm 3 kiểu : loại 1 đ 20 màu vàng thẫm và nâu lợt. Loại 3 đ màu xanh thẫm. Loại 30 đ màu xanh nước biển. Được phát hành hai kỳ : kỳ thứ nhất 16-6 gồm một loại 3 đồng nhân dịp lễ Thống Nhất ; kỳ thứ nhì 23-10-1951 gồm hai loại 1 đ 20 và 30 đ nhân dịp lễ Vạn Thọ của Cựu Hoàng Bảo Đại. Tem có kích thước 24×40 ly do nhà in Héliog-Vaugirad ở Ba Lê

đảm nhiệm. • Số lượng phát hành cộng chung là 5.000.000 con : loại 1 đ 20 : 2.000.000 ; loại 3 đ : 3.500.000 loại 30 đ : 500.000 con.

Số với mức độ dân số, con số này hẳn còn quá khiêm nhường so với lượng tem phát hành của các nước Âu Châu thời bấy giờ. Sau loại tem Cựu Hoàng Bảo Đại, lần lượt các loại tem khác được phát hành như : Thác Pongour - Đà Lạt, cửa Ngõ Môn - Huế, Tháp Rùa - Hà Nội, Đền Kỷ Niệm - Sài Gòn. Tất cả những loại tem trên đều được gọi chung là: **THỐNG NHẤT QUỐC GIA**, cùng phát hành ngày 16-8-1951.

Hiện nay, với số lượng đòi hỏi càng ngày càng cao. Mỗi kỳ phát hành phải cho in gần 20.000.000 con và khoảng cách ngày phát hành càng gần, khiến cho bộ sưu tập bưu hoa Việt Nam càng thêm phong phú.

Hơn thế nữa, bưu hoa Việt Nam đã chiếm ngự được dễ dàng cảm tình của các nhà sưu tập trên thế giới với những sắc thái đặc biệt. Báo chí quốc tế cũng nhiều lần khen ngợi tem thơ Việt Nam một cách nhiệt liệt. *Tờ Chiến Đấu (COMBAT)* xuất bản ngày 3-1-1951 đã đăng bài bình luận về tem thơ Việt Nam ngay sau khi bộ tem thứ nhất được phát hành. Ông PEDEUR, phụ trách mục «Tem thư» viết: Việt Nam đã đưa ra một loại tem thơ thứ nhất, làm giới sưu tập xôn xao kịch liệt.

Lần đầu tiên, Bưu Hoa Việt Nam được trưng bày trong cuộc triển lãm Bưu hoa Liên Á tại MANILLE (PANAPLEX) thủ đô Phi Luật Tân và được giải thưởng Kim Bài :

Tem thơ Việt Nam cũng được đăng trên các báo STAMP (Hoa Kỳ), PHILATELIC MAGAZINE (Anh), DER SAMMLER (Tây Đức) ECHO DE LA TIMBROLOGIE, LE MONDE DES PHILATÉLISTES, LA TIMBRE (Pháp), Báo Dám Bưu Tín (Trung Hoa dân quốc) v.v..

Ngoài ra tem thơ Việt Nam cũng

đã được xếp hàng với những quốc gia độc lập tại Á Châu trong cuốn tổng mục Quốc Tể của YVET, LELLIER et CHAMPION (Pháp), SCOTTS (Hoa Kỳ), GIBBPNS (Anh).

Các nhà xuất bản ngoại quốc thi đua ấn hành và xuất bản những ALBUM tem Việt Nam ngoài những nhà YVET, H THIAUDE SABOURAIN, CÉRES (Pháp) MINKUS (Hoa Kỳ) đã ấn hành ALBUM tem Việt Nam đặc biệt, mỗi tờ đều in Quốc Hưu, Tiêu sử, ngày phát hành... lối trình bày rất trang nhã. (Nguyễn Bảo Tung).

Tại Việt Nam, cũng có nhiều tuần báo nhật báo đã mở mục bưu hoa để các độc giả dễ dàng thấu hiểu về mọi vấn đề của những bức tranh xinh xắn, con con này.

HUỲNH ĐĂNG KHOA

CHUYÊN BƯU HOA

CON TEM TRỊ GIÁ 86.000.
MỸ KIM

Một trong những con tem quý giá nhất của các nhà sưu tập bưu hoa nổi tiếng trên thế giới là con tem mang màu xanh của đảo Mauritius. Con tem này sắp được đem bán đấu giá tại Hamburg (Đức) vào ngày 10-4-1972 tới đây.

Trị giá của nó người ta ước lượng lên đến 86.000 Mỹ kim. Sở dĩ nó trị giá cao như vậy là vì đó là một trong 12 con tem loại này mà các nhà sưu tập cho là quý giá nhất.

HUỲNH ĐĂNG KHOA

SÁCH NHẠC CHO THIẾU NHI

Chúng tôi vừa nhận được tập «NHẠC TUỔI XANH» của nhạc sĩ Đặng Xuân Thống gửi tặng. Đây là một tập nhạc lành mạnh, vui tươi dành cho tuổi trẻ.

T.N. xin cảm ơn tác giả và ân cần giới thiệu cùng bạn đọc.

Đôi mắt xanh lè loang loang trong khu vườn tối, đôi mắt tiến tới chỗ Thụy ngồi hồi nãy, nháy vụt một cái, Thụy giật mình, nó thò phào, thì ra một con mèo.

Chú và lũ lió ti đã đi ngủ, đèn trong nhà tắt tối thui, một mình Thụy thơ thẩn ngoài sân, căn phòng riêng của Thụy ở khu nhà bếp của mở toang Thụy không muốn vào phòng, nó nằm ngả lưng xuống chiếc ghế xích đu trước cửa phòng, bây giờ Thụy mới cảm thấy mệt mỏi rất như phòng lửa, nó đưa tay thoa mệt mỏi, lẩm bầm:

— Tàn nhẫn.

Thụy lại suy nghĩ về trường hợp của mình, đầu Thụy nóng lên, nó tự hỏi nhiều lần rằng viết văn làm thơ có phải là một chuyện bậy không? Chắc chắn là không, tại sao lại chuyện bậy được khi một coo người muốn dẫn thân vào con đường phục vụ nghệ thuật. Vấn đề này cần được thảo luận lại với những kẻ đồng chí hướng với Thụy, những thằng bạn cũng yêu văn nghệ như Thụy. Thi văn đoàn Thụy và các bạn mới thành lập. Ngày mai là ngày họp thi văn đoàn hàng tuần để kiểm điểm thành tích sau một tuần lễ hoạt động.

Thụy nghe tiếng dép lẹp lẹp, nó ngẩng lên, mẹ Thụy đứng ngay trước mặt Thụy:

— Khuya rồi sao con chưa đi ngủ?

Thụy lặng thinh, bà tiếp:

— Lúc này con mới bị đòn phải không, chú vì thương con mới đánh con, con phải lo học hành cho nên người, ba con mất đi mẹ con mình đều nhờ ở chú hết, con được có người dạy bảo cho là phúc đức lắm đó, con phải hiểu như vậy.

Thụy bực bội mẹ, bà cũng chẳng hiểu gì Thụy hết, bà cũng kết án Thụy như chú, nó ngẩng lên nhìn mẹ:

— Con không làm gì bậy hết.

Bà mẹ Thụy thở dài, lắc đầu:

— Mẹ không biết con có làm gì lỗi không, nhưng mẹ thấy chú đánh con mẹ nghĩ rằng chú không lầm lẫn.

thiếu nhi/30

MƠ LÀM VĂN SĨ

Truyện dài của
NGUYỄN-THỤY-LONG

Bà quay đi, bà không nói gì thêm với Thụy nữa, Thụy thấy mình hơi ân hận vì đã chột nặng lời với mẹ. Thụy cũng đứng dậy, nó vào trung phòng đóng cửa lại, bật đèn trước bàn học, ánh sáng chói lóa, Thụy nhìn thấy quyển nhật ký của mình để trước bàn, mình cần phải ghi điều này vào nhật ký mới được. Thụy lật trang nhật ký, Thụy cảm thấy lòng mình dịu lại.

Thụy say sưa viết những cảm nghĩ của mình trên trang giấy, bỗng có tiếng la của chú từ nhà trên vọng xuống:

— Thụy, ngủ đi.

Phản ứng tự nhiên Thụy dạ một tiếng, không thể bướng bỉnh với ông ta được, bướng bỉnh với ông ta chỉ lỗ thôi. Thụy ghi vội: « ... Mình vừa viết đến đây thì « ông ta » bắt mình đi ngủ, may quá « ông ta » chưa biết mình viết nhật ký nói xấu « ông ta », nếu « ông ta » mà biết thì mình nguy, có thể ăn hai ba chục cái chổi lông gà. Ôi đêm sao mà buồn vậy? »

Thụy gấp cuốn nhật ký lại, dẫu kỹ lưỡng trong học tử mới lên giường đi ngủ. Nhưng Thụy không thể ngủ một cách dễ dàng được, đầu óc Thụy vẫn lên ý nghĩ làm văn nghệ. Thụy thấy mình bị đàn áp trắng trợn và Thụy tủi thân.

Buổi sáng ngày hôm sau Thụy đi học thật sớm, nó bỏ bữa ăn sáng và ly sữa thường lệ mà chú bắt

buộc tất cả những đứa trẻ trong nhà phải ăn. Bữa ăn sáng đều đặn, ngày nào cũng giống như ngày nào, một cái hột gà chiên ộp lạp, một mẩu bánh mì và một ly sữa đầy, chú nói rằng ăn như vậy mới đủ sức khỏe. Thụy bỏ bữa ăn sáng còn bỏ luôn cả buổi tập thể thao mà sáng nào chú cũng bắt anh em Thụy tập ngoài sân. Con người chú cứng nhắc, khô khan, ít tình cảm, máy móc, chú như một cái đồng hồ luôn luôn đúng giờ đúng khắc.

Thụy ra đường, khi đó trời cũng vừa sáng, Thụy nghĩ rằng có lẽ chú giận kinh khủng lắm buổi sáng nay khi không thấy mặt Thụy, ông giận mặt ông đỏ bừng bừng, ông không la lối mà ông li li, ông li li mới đáng sợ, ông không nói câu nào mới là điều nguy hiểm, ông khinh, ông coi như không có kẻ ông ghét trên đời này, khi đó có đứng trước mặt ông ông cũng không thêm nhìn.

Thụy đạp xe đi lang thang trong thành phố, mãi tám giờ mới vào học, bây giờ Thụy tới trường hãy còn sớm quá, Thụy nghĩ đến thằng bạn thân của mình, thằng Điều, một tay cự phách trong thi văn đoàn Lăng Bạc mà Thụy và nó thành lập trước đây, bây giờ thì thi văn đoàn Lăng Bạc đã được sát nhập với thi văn đoàn Hồng Hà để gây thế lớn mạnh, có vậy mới chống lại được sự lớn mạnh của thi văn đoàn Vành Khuyên. Thi văn đoàn Vành Khuyên được mở rộng trong khắp các trường học, không thu hẹp trong một trường. Thi văn đoàn Vành Khuyên đông đảo đến nỗi mỗi lần họp phải đưa lên tận sở thú, vì không có nhà nào có thể chứa được gần năm chục mạng choai choai, và cũng không có cái chợ nào ồn ào bằng cuộc tranh luận về đường lối văn nghệ của thi văn đoàn này.

Thụy đến nhà Điều tại con hẻm đường Đỗ Thành Nhân Khánh Hội, Điều đang mặc quần áo sắp sửa đi học, anh chàng ồn ào này vừa thấy mặt Thụy đã reo lên:

(còn nữa)

Đường lên núi THIÊN MÃ

(tiếp theo)

Kể nào yếu thì la hét inh ỏi, kể nào mạnh thì xô phứa phứa vào bất cứ đâu ai, mình ai để gạt ra lấy một chỗ đứng. Ly nước bằng thủy tinh để trên mặt bàn theo cái đám hỗn độn ấy mà bỗng nhào rơi xuống đất vỡ tan tành, báo hại mấy người ở gần sợ dẫm phải mảnh thủy tinh lại càng la hét hoai như cướp chợ.

Chỉ chờ có cơ hội đó là Sơn nhào vô, nó chen lên vai một ông già, lẹ như cắt thò tay lên mặt bàn rút ra một xấp các bản danh sách lưu trữ rồi nhét vô bụng quần. Trong đám hỗn loạn ồn ào ấy chẳng ai để ý đến nó cả. Mọi người còn đang lo mắng nhiếc nhau ầm ĩ. Riêng có gã ngồi làm việc thì miệng vừa hết; tay vừa hết cả mở căn cước còn kê trên bàn nhét vô cái cặp táp bằng ni lông để ở dưới gầm. Xong xuôi gã xô ghế đứng dậy và nói:

— Đã chen cho chen luôn. Rồi tới tới xe đi là vừa. Nói rồi gã xô mạnh mấy người ở đằng sau ra và rút êm vô cái quán cóc ở gần đó. Đám đông đang xúm xít lại bỗng như có một phép lạ, tán ngay ra và bây giờ thì người ta chia thành từng nhóm nhỏ để cãi nhau ầm ĩ. Trong lúc đó thì thằng Sơn cũng đã chuồn êm từ lúc nào. Nó mỉm cười một

cách ranh mãnh khi còn nghe thấy tiếng la lối từ đám đông vọng lại. Nó tìm vào một quán nước vắng người gọi một chai xá xị rồi moi ra mở hũ sơ mà nó vừa phỗng được. Đó chỉ là những tờ giấy pelure mỏng dùng làm phụ bản cho bảng danh sách chính thức mà mỗi tài xế phải mang đi theo xe. Nét chữ in hằn qua lớp giấy than lốt ở dưới chỗ đậm chỗ nhạt, nhiều chữ lờ mờ ngòm như cua bò trông rất tức cười. Tuy vậy Sơn cũng đọc rất rõ tên từng hành khách đã được ghi theo thứ tự. Sơn lựa những tờ thuộc về các chuyến xe chạy từ hai ba ngày hôm trước. Và nó hồi hộp theo dõi. Quả nhiên trên một tờ đề ngày 16, của chuyến xe mang số đăng bộ EWA 7589, tại dòng thứ 31 và 32 Sơn đọc thấy:

— Nguyễn Tư Tâm 36 tuổi, căn cước số A 008762 cấp tại Sài Gòn ngày...

— Trần Văn Tư 37 tuổi căn cước số A 176534 cấp tại Sài Gòn ngày... Riêng ở hai tên hành khách này, Sơn thấy có dấu ngoặc ghi chú hai chữ đi Long An. Như vậy là cả hai người không về Sài Gòn mà cũng không qua biên giới. Sơn tự hỏi họ xuống Long An với mục đích gì. Một chi tiết rất có lợi cho sự theo đuổi của Sơn lúc này là trong suốt bảng danh sách, Sơn chỉ thấy có hai hành khách xuống xe ở Long An. Sơn hy vọng như vậy, cả hai người dễ có thể bị nhận diện hơn. Nó nghĩ, kẻ có nhiều cơ hội nhận diện được nhất hẳn phải là anh ít chạy chuyến xe A Châu mang số 18. Hiện các chuyến xe của hãng này đã rời bến. Vậy Sơn phải canh chừng ít lắm là cũng phải một ngày để chuyến xe trở lại. Thời gian tuy vô cùng quý báu nhưng Sơn không thấy có cách nào khác hơn. Nhìn chiếc đồng hồ treo trên vách nhà hàng. Sơn thấy đã chỉ hai giờ chiều. Nó trả tiền chai nước rồi đi lang thang trong thành phố. Đến chập tối, nó quay trở lại bến xe để tìm xem chiếc xe. Nó cần biết đã về hay chưa. Nhưng trong dãy gần mười chiếc của hãng Á Châu, Sơn không thấy xe nào mang số 18. Sơn lặng lẽ đi ra đứng ở bờ hồ. Buổi chiều ở tỉnh lẻ buồn như châu chấu. Sơn bỗng nhớ đến chị Thu Dung,

không biết chị đang làm gì ở Sài Gòn. Chắc chị lo cho nó lắm. Cũng như lần trước, nếu không có sự xuất hiện bất ngờ của ông Mạc Kính vào phút chót thì Hội Hoa Phù Dung đã nghiền nó nát ra như cám vụn rồi. Trải qua những cuộc nguy hiểm như vậy Sơn không thấy e ngại mà càng như quen thuộc hơn. (còn nữa)

Thắc mắc

(TIẾP THEO TRANG 2)

1961 đến năm 1971. Và hiện nay đương Kim Tông Thư Ký L.H.Q. là ông Kurt Waldheim.

HỎI: 37 vị Tổng Thống Hoa Kỳ sắp theo thứ tự năm, tháng lên làm Tổng Thống từ xưa đến nay là những ai?

DUY DỨC
(Saigon)

ĐÁP: Đó là những vị: George Washington, John Adams, Thomas Jefferson, James Madison, James Monroe, John Quincy Adams, Andrew-Jackson, Martin Van Buren, William-Henry-Harrison, John Tyler, James Knox Polk, Zachary Taylor, Millard Fillmore, Franklin Pierce, James Buchanan, Abraham Lincoln, Andrew Johnson, Ulysses Simpson Grant, Rutherford-Bichard Hayes, Jame Abram Garfield, Chester Alan Arthur, Grover Cheveland, Benjamin Harrison, William Mc Kinley, Theodore Roosevelt, William Howard Taft, Woodrow Wilson, Warren Gamabiel Harding, Calvin Coolidge, Herbert Chark Hoover, Flankhin. Delano Roosevelt, Harry S. Truman, Dwight D. Eisenhower, John.F. Kennedy, Lyndon-Baines Johnson, và Richard Milhous Nixon.

Giá báo:

Từ số 1 đến số 30: 40đ mỗi số
Từ số 31 trở đi: 50đ mỗi số

Báo đóng bộ mỗi cuốn 10 số
Bộ 1 từ số 1 đến số 10 giá 500đ
Bộ 2 từ số 11 đến số 20 giá 500đ
Bộ 3 từ số 21 đến số 30 giá 500đ

Ở xa xin gửi thêm tiền cước phí bảo đảm (chắc chắn không sợ thất lạc)

1 bộ 150đ
1 số báo 15đ.

Bưu phiếu đề: Bà Đỗ thị Phương
159 Thiệu Trị - Phú Nhuận -
Saigon.

thieu nhi / 31



TIẾNG HÚ

TRÊN ĐỈNH NON

CHÀ - HỐC

• VŨ HẠNH •

— Đúng vậy, nhưng tại dân làng cứ đề Bu Then làm chúa làng này. Bu Then không ưa con quỷ và quỷ không ưa Bu Then.

Rồi lão lớn tiếng :

— Có ai muốn cho Bu Then làm chúa làng không ?

Mọi người yên lặng. Tiếng hú vẫn cứ vang rền. Bỗng một tiếng nói hét lên từ trong vũng tối đen dày ngoài cổng :

— Ta đây ! Ta chỉ biết có mỗi ông Bu Then là chúa làng này !

Sa Keo giật mình quay ra. Mọi người ngo ngắc hướng mắt về phía tiếng nói. Người ta nhận thấy Xu Bản khập khểnh bước vào trên một cây gậy, bên cạnh là thằng Kha ly.

Sa Keo la lớn :

— Đó là ma quỷ hiện về ! Xu Bản, Kha Li đã chết rồi mà ! Dân làng hãy giết nó mau !

Một số vội vàng hốt hải đứng dậy. Ông già Hơ Răm rút nhanh cây đao và lão Sa Keo hươi cây rựa tránh. Mọi người xáo động. Ông Bu Then la thật lớn :

— Mọi người ngồi lại ! Không có ma quỷ nào hết ! Ngồi lại tất cả ! Im đi !

Tiếng nói của ông chúa làng bỗng nhiên có cái âm vang mạnh mẽ như vọng lại sức oai hùng của một thời nào. Dân làng ngồi lại, nhón nhào nhìn về Xu Bản đang tiến bước vào.

Xu Bản la lên :

— Hỡi dân Nước Ràng. Nếu Sa Keo bảo ta là ma quỷ thì nó hãy trừ ma quỷ đi nào ! Sa Keo, mày tự cho

mày trừ được ma quỷ mày thử trừ bọn chúng tao đi xem !

Anh quay về phía dân làng nói lớn :

— Ma quỷ ở trong buồn ta chính là thằng Sa Keo đó. Nó là con quỷ hại chúng ta đây, lừa gạt chúng ta lấy trâu đem gởi cho buôn Nước Súp. Nó đã tìm cách đốt rừng cho gió thổi vào hang đá Chà Hóc để dọa dân ta. Rồi nó lấp đá cho khỏi tiếng hú. Nhưng sáng hôm nay Xu Bản cùng với Kha Li đã mở miệng hang lại rồi. Mở lại miệng hang cho lão Sa Keo hết đường nói gạt chúng ta. Nó đã bắn lên Xu Bản đây này !

Xu Bản ném mạnh mũi tên Sa Keo xuống trước mặt lão. Pối nói :

— Nó đã xô bé Kha Li xuống hố, rồi còn tìm cách xô đá từ trên cao xuống để giết Xu Bản. Xu Bản bị bắn ở tay, bị đau ở chân nhưng mà Xu Bản thoát chết. Xu Bản đã kéo Kha Li được dưới hố lên và về tới đây.

Rồi anh đồng đặc nói lớn :

— Sa Keo ! tao vâng lời ông chúa làng Bu Then đi theo sát mày để đòi trâu lại cho dân Nước Ràng. Mày khoe mày có tài nói chuyện với ma quỷ, thì sao tiếng hú đang kêu bên tai mày đó đã nuốt hết bao nhiêu con trâu rồi mà vẫn không chịu im đi ? Mày khoe mày có sức khỏe muốn làm chúa làng ở đây thì mày hãy đấu sức với ta đây xem nào. Ta còn một tay và một chân đây cũng do chính mày và đồng bọn mày ám hại, nhưng ta cũng sẵn lòng đánh với mày xem sao !

Nói xong Xu Bản ném gậy xuống đất, xông đến Sa Keo. Lão phủ thuy hươ tựa lên chột anh, nhưng anh đã chụp tay lão bẻ vẹo ném cái rựa xuống và vật lão ngã xuống đất. Xu Bản xông vào, toan ôm lấy gã ném vào đồng lửa, thì ông Bu Then đã cản anh lại.

— Xu Bản hãy tha cho nó.

Xu Bản ngừng tay, cặp mắt vẫn còn đỏ lừ sắc máu. Anh hét như điên :

— Sa Keo ! Qui xuống ở trước mặt ông chúa làng !

Sa Keo cúi đầu, qui xuống

Lúc ấy người ta nghe có tiếng động ở trước cổng buôn. Mọi người quay ra. Bỗng một người thật cao lớn hiện ra với một bầy trâu lớn nhỏ. Xu Bản nói to :

— Xin mời A Đíp vào đây. Người Nước Ràng đang đợi chờ A Đíp.

Khi người râu rậm tiến vào, Xu Bản nói với ông Bu Then và mọi người :

— Đây là A Đíp, ở buôn nước Súp, chỗ tên Sa Keo đã gởi số trâu của làng. A Đíp đem trâu lại trả cho dân làng ta. Mời A Đíp vào, uống rượu ăn thịt với chúng ta đây.

Ông Bu Then từ từ lại gần A Đíp, nắm tay anh ta, và nói :

— Mừng ông chúa làng Sa Rốt hãy còn mạnh giỏi. Mừng cho hai buôn chúng ta coi nhau như là anh em. Kể ác ở đâu cũng bị ghét bỏ, chúng ta không muốn giết hại Sa Keo dù nó đã có ý muốn hãm hại dân làng. Mời uống rượu đi, mời ăn thịt đi.

CON NỮA

HỘP THƯ VƯỜN HỒNG (tiếp theo)

Em Phạm thị Như Huyền (Saigon): Em cứ gửi bài sưu tầm về, Tòa soạn rất hoan nghênh. Có hình ảnh kèm theo càng tốt.

Em Lê — Hựu Nghĩa: 'Em ơi, chị chưa hề thấy ai viết chữ hay hơn em. Học chúng một cuốn vậy đó. Chị thành thực khuyên em đừng lười viết đi. Đương tập đi. Nếu khác người quá thì mình sẽ trở thành cô độc. Vì đa số sẽ bỏ rơi mình. Em muốn phát triển ý kiến bằng kiểu chữ đó thì chị sợ khó có ai chịu kiên nhẫn mà đọc hết lá thư. Em gửi bài về đi.

Em Trương Thương — Quảng Ngãi: Chị rất mong phiếu của các em để làm thẻ. Nhận được số 7 rồi chứ?

Em Vi Quế — Saigon: Nếu mua lại từ số 1 thì em nên mua loại đã đóng tập rồi, rồi đẹp, để lâu không sợ thất lạc. Chỉ rất tiện tâm sự của cô bé, mới nhỏ xíu mà cứ phải làm chị, thêm những nhều lăm, đúng không nào. Vậy cứ gửi thư về cho chị nghe em: Sáng chủ nhật mời em ghé tòa soạn chơi.

Em Trần Duy Định — Nha Trang: Đã gửi báo đảm bộ 1 và các số em ghi trong thư. Em thiếu cước phí và công đóng bộ gồm 300đ. Em hoàn lại tòa soạn nghe em.

Em Lê Hữu Phước — Cái Bè: Em rành đánh tiền cho đủ rồi gửi lên mua luôn bộ 1, hơn là mua từng số, vì bộ 1 đóng đẹp lắm, mà chỉ tốn thêm có 100đ. Vừa rẻ vừa đẹp em ơi, để trong tủ sách có giá trị mà không sợ thất lạc.

Em Châu Ly — Saigon: Em đánh máy giỏi ghê vậy đó. Chị phục quá xá. Em bé của em nó hét diếc tại thật đấy, chị cũng còn nghe thấy, nó hét thế này này: «Chị Châu Ly xấu lắm, chị ghét em lắm lắm». Phải không hở Châu Ly. Chị đùa, đừng giận nhé.

Em Nguyễn Vĩnh Trính — Tuy Hòa: Đã gửi báo, nếu muốn mua 1 cuốn đi, em gửi vào 500đ, luôn cả cước phí báo đảm.

Em không ghi tên — Minh Đức: Em gửi 300 và địa chỉ rõ ràng chị sẽ gửi cho em số 7, trong có mẫu phiếu ý kiến, em sẽ biết thế nào. Gia nhập gia đình để thấy dễ cảm thông nhau hơn chứ không cần phải viết bài gì hết em à.

2 em Thành Nửa và Công Bào — Tây Ninh: Chị đã gửi lịch chương, rành cỡ động nhể. 7 tuổi thì chính là tuổi hồn nhiên trong sáng yêu đời mà em. Gia nhập gia đình không cần phải biết viết văn làm thơ gì hết em à.

Em Nguyễn Mao — Phan Thiết: Không cần sáng tác gì hết. Các em cũng trong gia đình Thiện Nhi thì cũng như bạn cùng một chí hướng, tâm hồn trong sáng khi nào gặp nhau đưa cái thẻ gia đình ra, thấy dễ thông cảm nhau, rủ nhau đi làm việc tốt đẹp cho xứng đáng với lời hứa nơi phiếu lý lịch, chỉ vậy thôi em. Chương nào chị ra Phan Thiết chị sẽ báo tin, chẳng là hộp một nhể.

Em Kim Loan — Đà Nẵng: Chị thật cảm động thấy em thương chị thế đó nghe em. Nhận được số 27 rồi chứ.

Em Phạm Văn Dũng — Huế: Đã gửi báo đảm cho em cuốn Ngày tháng em đêm, Hương Thu và Thư Mục. Em hoàn lại 100đ tiền cuốn Hương Thu. Muốn mua sách gì, em đọc trong Thư Mục và gửi tiền về nhà sách Khai Trí nghe em. Chị rất vui lòng thấy em thích sách như vậy. Đọc một cuốn sách là mở cửa bước vào một thế giới mới phải không em.

Em Trương Minh Trí — Thủ Đức: Em còn nhỏ mà tâm hồn thật đẹp. Biết hy sinh thì giờ chơi để làm việc tốt, như vậy quý lắm. Chị đã gửi lịch chương, em rành dần giúp nghe. Hồi này không là lãnh các em lên báo nữa em à.

Em Lê thị Kim Thu — Nha Trang: Gói tặng phẩm của em thiếu 1 cuốn tuổi thơ và 1 cuốn quả tặng học trò, chị buồn quá. Hôm gói quà, chính chị đã kiểm lại, vậy mà tới tay em lại thiếu, chị không hiểu nổi. Em cho chị biết tên sách em đã nhận được, chị sẽ bù lại cho em 2 cuốn em thiếu. Gói cuốn Thư Mục là tặng em đó.

Ông Nguyễn Văn Lộc — Vĩnh Long: Báo Thiện Nhi từ số 1 có đóng, mỗi tập 10 số giá 500đ. Đóng bìa cứng bọc plastic rất đẹp. Ông gửi thêm 150đ cước phí báo đảm mỗi tập, nhà báo sẽ gửi tới ông.

Em Cơ Hán Quế — Bình Định: 137 là số cũ, mới đổi lại 169 Số nào cũng tới, không thất lạc đâu. Từ kỳ này bài nhận được có báo tin để các em khỏi nóng ruột. Cảm ơn em lắm.

Em Hán Ngọc Diễm Thủy — Gia Định: Em đừng tìm biết tuổi chị làm chi. Chị lớn hơn em nhiều lắm. Em nhỏ mà thông minh ghê. Lại chăm chỉ nữa. Tương lai em rất sáng sủa em ạ.

Thành công là do chín chục phần trăm kiên nhẫn và 10 phần trăm thiên tài, chị đọc được câu đó ở đâu chị quên mất, nhưng thấy có lý, phải không em. Chị lại vừa nhận được thư mới nữa. Em nóng nảy quá. Bài em đã sắp chữ và chụp phim để in cách đây hai tuần rồi, thì bây giờ mới có đây. Trách oan chú N.T. rồi nhé.

Em Chữ Nhất Anh — Đà Lạt: đã nhận được thư. Em đã nhận được phần thưởng đó vui ghê bằng xe đó chưa. Xin cáo biệt em.

Em D.V.N — Châu Đốc: Chị hoàn toàn thông cảm em. Đương quyết định với chị. Chị sẽ trả lời em kỹ trong Suối Mát.

Thương mến tất cả các em

BÀI ĐÃ NHẬN ĐƯỢC

(từ ngày 27-3-72 đến 29-3-72)

Trương Minh Trí (Thủ Đức) Châu Ly (Saigon) T.V.H (Saigon) Trần Ngọc Diễm Thủy (Gia Định) Ngô Xuân Thái (Phước Lâm) Ngô Huy Lộc. Trần Ngọc Châu (Phước Bàng) Nguyễn Kiêm, Hoa niên (Hố Nhuộm) Trích công Truyền (Châu Lai) Nguyễn Thanh Xuân. Hồng Thủy (Biển Hòa) Anh Tuấn (Phước Lâm) Nguyễn thị Hương (Trường Thành Mỹ Lợi). Đặng Văn Quang (Cần Thơ) Nguyễn thị Phi (Thị Ngã) Nguyễn hữu Thanh (Gia Định) Lê Trung (Biển Hòa) Trần thị Phương (Gia Định) Trương (Cư xã Vĩnh Hội) Vũ Văn Lộc (Đà Nẵng) Đặng thị Ánh Ngọc (Long Xuyên) Huỳnh phương Dược (Ninh Thuận) Đỗ Xuân Hỷ (Phước Nhuận) Nguyễn Long Lang (Phước Bàng) Lê Trung (Biển Hòa).

NHÂN TIN CHÚNG TẤT CẢ CÁC EM

1) Các em ở xa viết thư yêu cầu nhà sách Khai Trí gửi tặng thư mục năm 1972 nên thấy lâu không nhận được, thì viết thư nhắc lại dứt vì đôi khi thư từ bị thất lạc.

2) Báo từ số 1 vẫn còn lại tòa soạn, lại có cả loại đã đóng bìa cứng bọc plastic rất đẹp. Các em muốn mua, xin coi theo giá tiền in nơi trang trong.

Nếu số tiền gửi mua dưới 500 đ thì em mua một loại 10 đ bỏ vào bao thư gửi báo đảm về tòa soạn. Nếu trên 500 đ, em ra nhà bưu điện đưa tiền cho nhân viên, họ sẽ phát cho em một tấm bưu phiếu. Em bỏ tiền bưu phiếu đó vào bao thư kèm địa chỉ rõ ràng và cho biết số tiền đó dùng vào việc gì, ghi tên người nhận là bà Đỗ Thị Phương, tòa soạn sẽ chuyển tiền và gửi báo tới cho em.

hãy yêu thương LOÀI VẬT



© 1970. — Walt Disney Productions.